



Niềm tin và thịnh vượng

PERFORMANCE ANNOUNCEMENT

1H2022

HCMC, 11 AUG 2022



MỤC LỤC

1. CẬP NHẬT KQKD 6T.2022

2. QUẢN TRỊ RỦI RO

3. MỤC TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2022

4. PHỤ LỤC

1

CẬP NHẬT KQKD 6T.2022



Tăng trưởng tín dụng

↑ 9.8% ytd

Tổng Tài sản
189 Nghìn tỷ đồng

NIM
3.76%

Core TOI
4,002 tỷ đồng (↑17% yoy)

Banca FYP
216 tỷ đồng (↑31%yoy)

CAR
12.6%

OMNI users
1.55 triệu (↑79%yoy)

LNTT
1,739 tỷ đồng (↓ 35%yoy)

(ĐVT: Tỷ đồng)

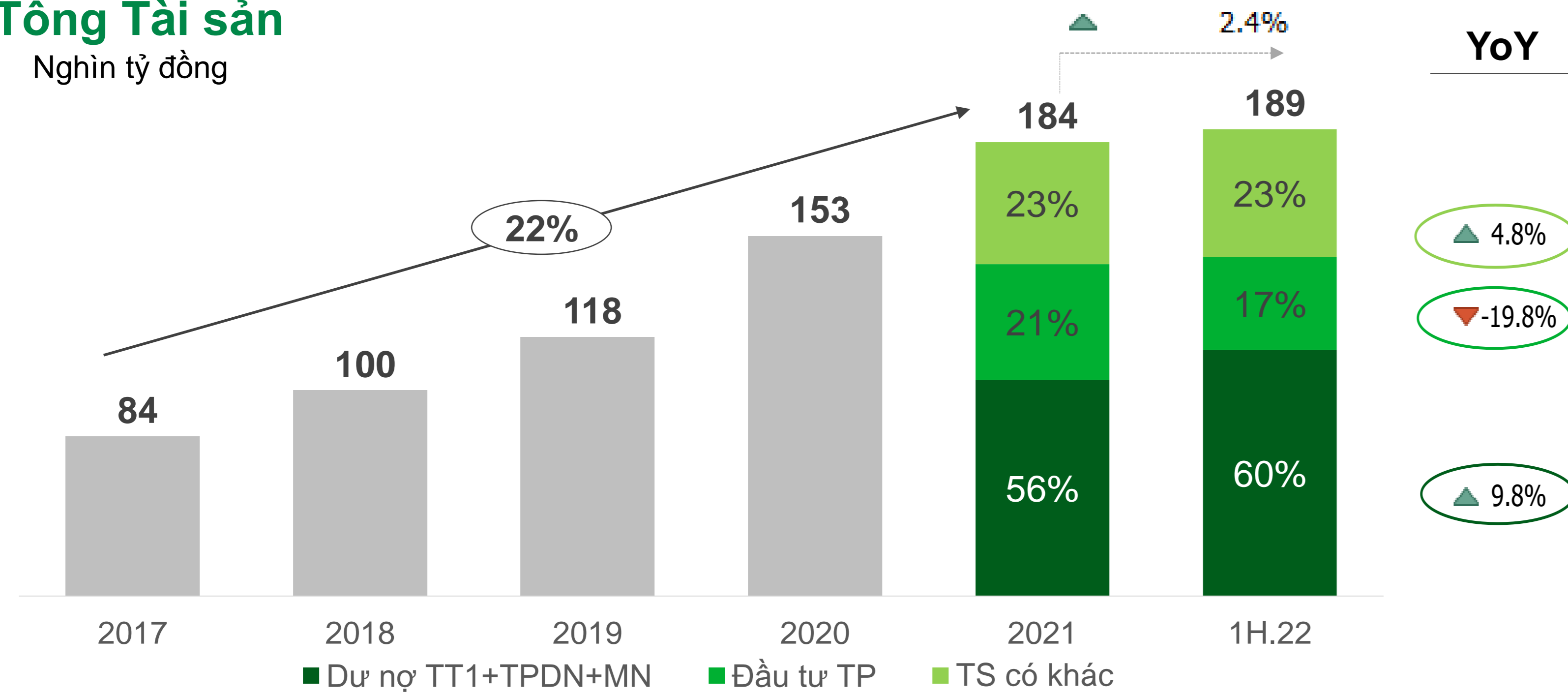
		6T.2022	YoY	Ytd
Tài sản có & Tài sản nợ	Tổng Tài sản	188,857	13.0%	2.40%
	Cho vay TT1	113,753	18.1%	9.80%
	Huy động TT1	123,698	4.5%	-2.20%
	Vốn chủ sở hữu	23,147	18.5%	6.20%
	CAR	12.6%	-	-
		6T.2022	1Q.2022	2021
Chất lượng Tài sản	Tỷ lệ nợ xấu *	1.78%	1.52%	0.97%
	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	61.4%	61.0%	82.7%
	Nợ cơ cấu Covid-19	2.0%	2.8%	3.0%
	LDR	68.5%	65.8%	67.8%
		6T.2022	YoY	
Kết quả kinh doanh	TOI	3,814	-10.2%	
	Thu nhập lãi	3,372	20.4%	
	Thu nhập ngoài lãi	442	-69.5%	
	Chi phí hoạt động	1,513	26.7%	
	Chi phí DPRR	562	42.8%	
	LNTT	1,739	-34.6%	
		6T.2022	2021	
Khả năng sinh lời	NIM	3.76%	3.70%	
	CIR	39.7%	26.9%	
	ROAE	16.7%	22.0%	
	ROAA	2.0%	2.6%	

*Ghi chú: Báo cáo NHNN

- Giảm các tài sản mang lại lợi suất thấp
- Tập trung vào các phân khúc bán lẻ, MSME và SME với các sản phẩm có lợi suất cao.
- Mở rộng tỷ trọng bán lẻ trên tổng dư nợ (RB + Comb) lên 42% vào cuối quý 2/2022 từ mức 37% một năm trước.

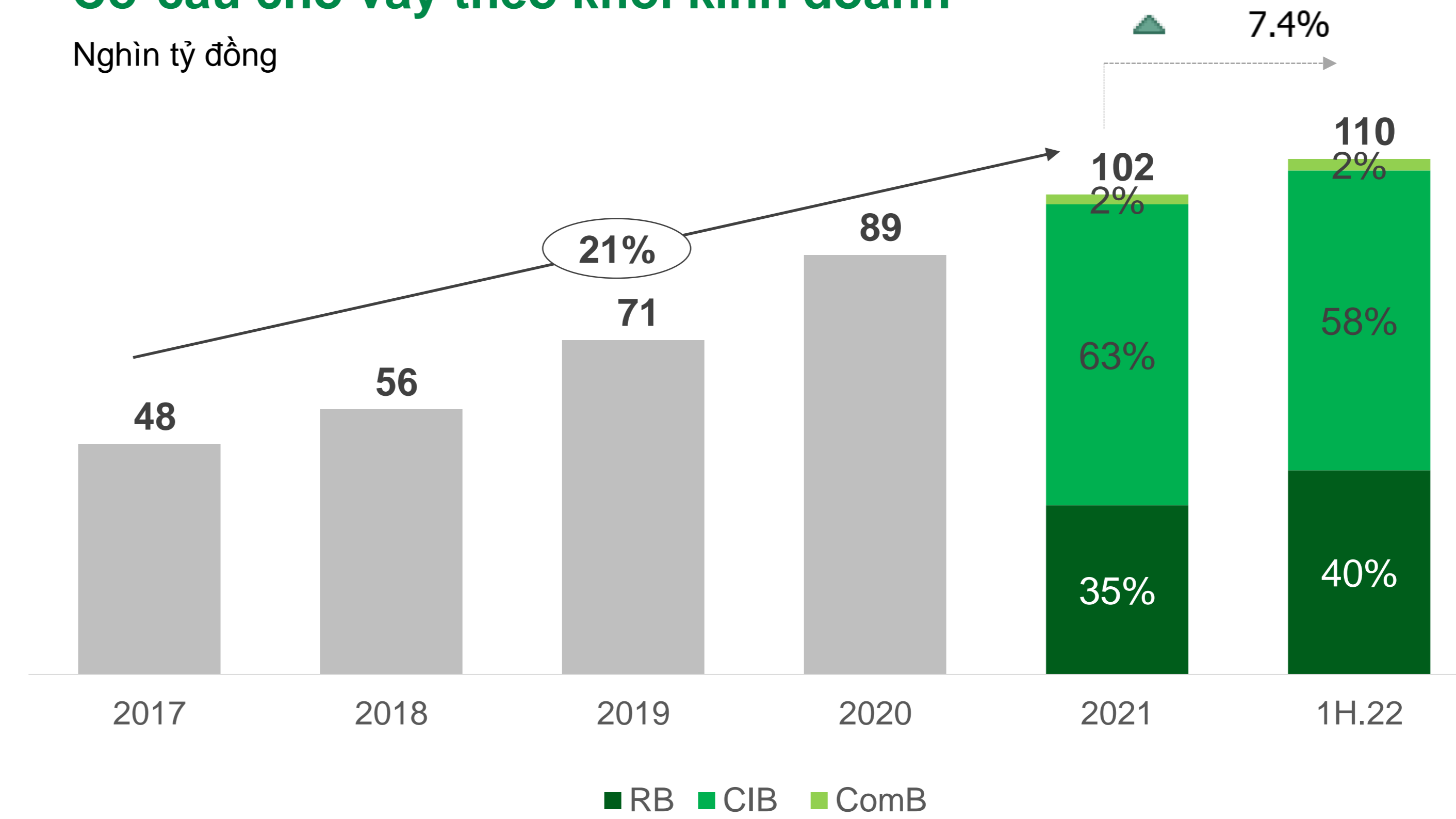
Tổng Tài sản

Nghìn tỷ đồng



Cơ cấu cho vay theo khối kinh doanh

Nghìn tỷ đồng

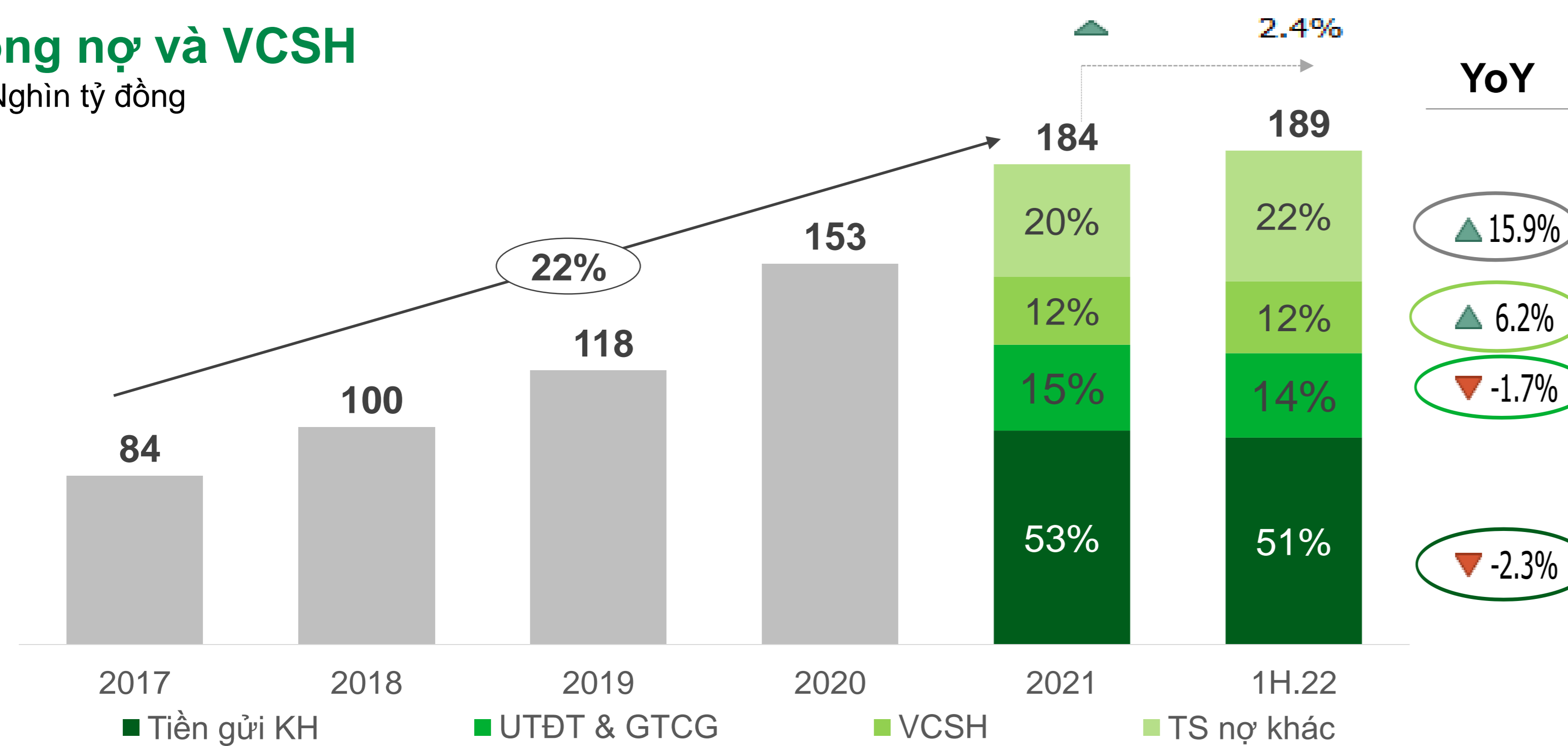


** Tại ngày 30.06.22, tổng dư nợ bao gồm ~ 96.4% cho vay khách hàng (~ 109.6 nghìn tỷ đồng) & 3.6% TPDN (~ 4 nghìn tỷ đồng)

** Trái phiếu đầu tư bao gồm 58% trái phiếu Chính Phủ (~ 18.4 nghìn tỷ đồng) & 42% trái phiếu TCTD (~ 13.2 nghìn tỷ đồng).

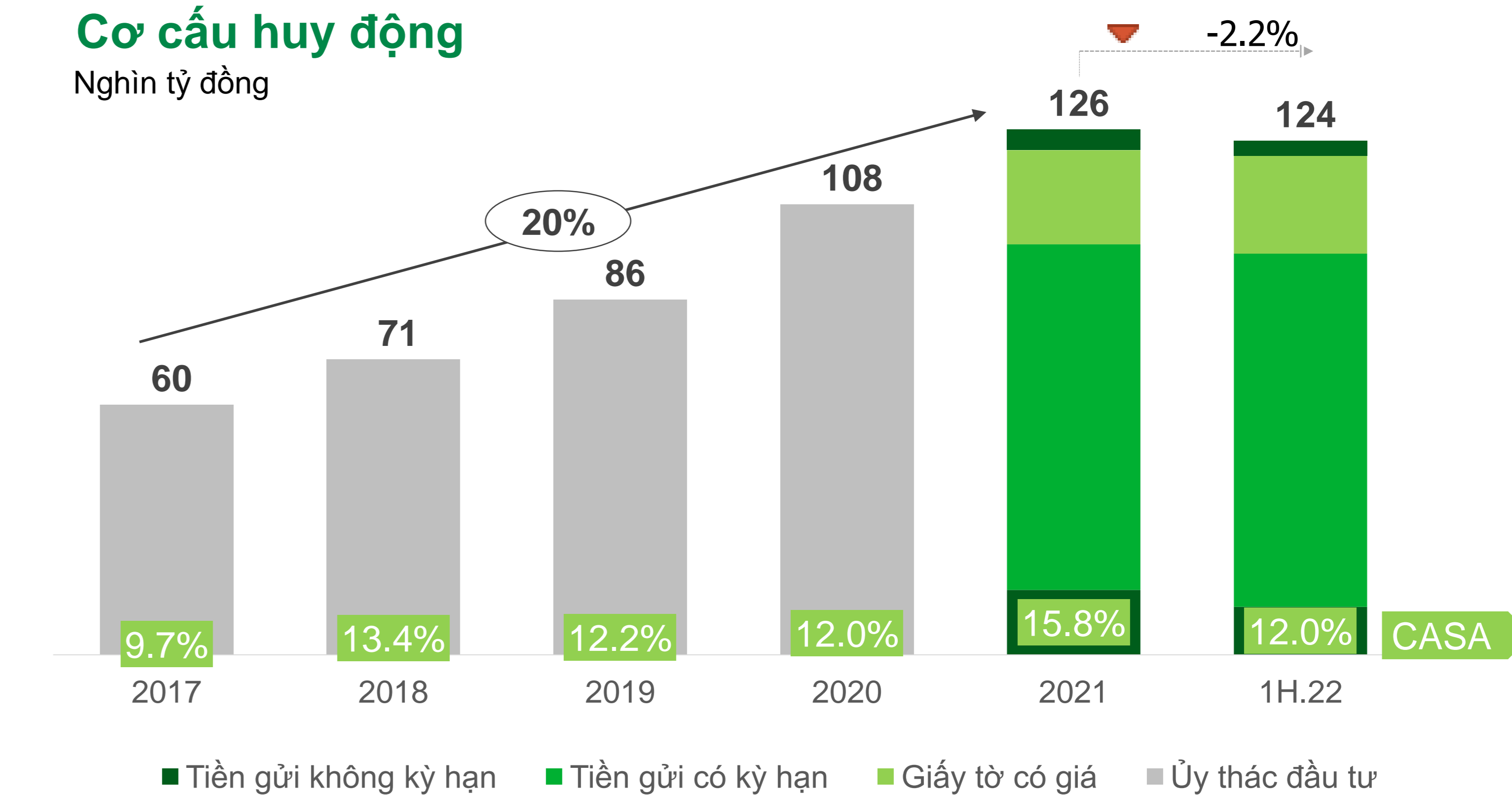
Tổng nợ và VCSH

Nghìn tỷ đồng



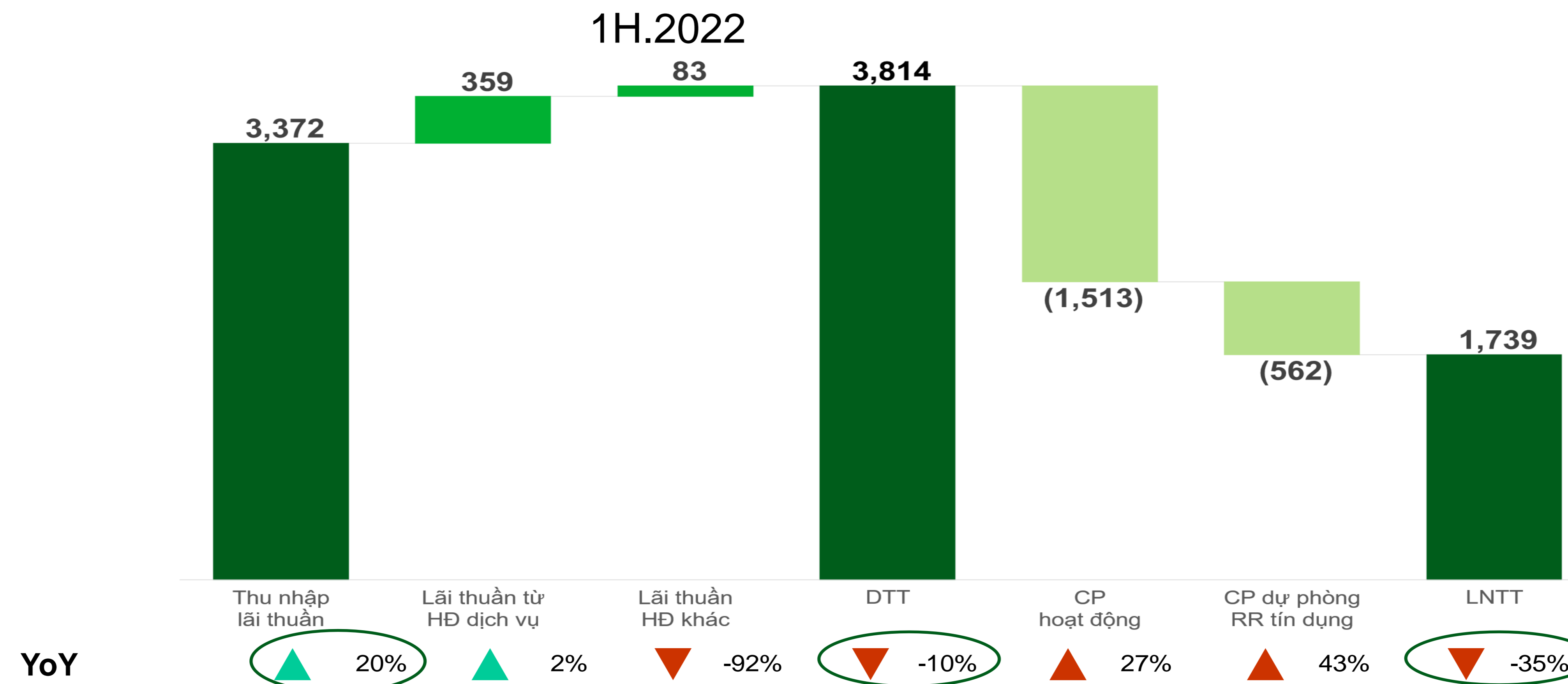
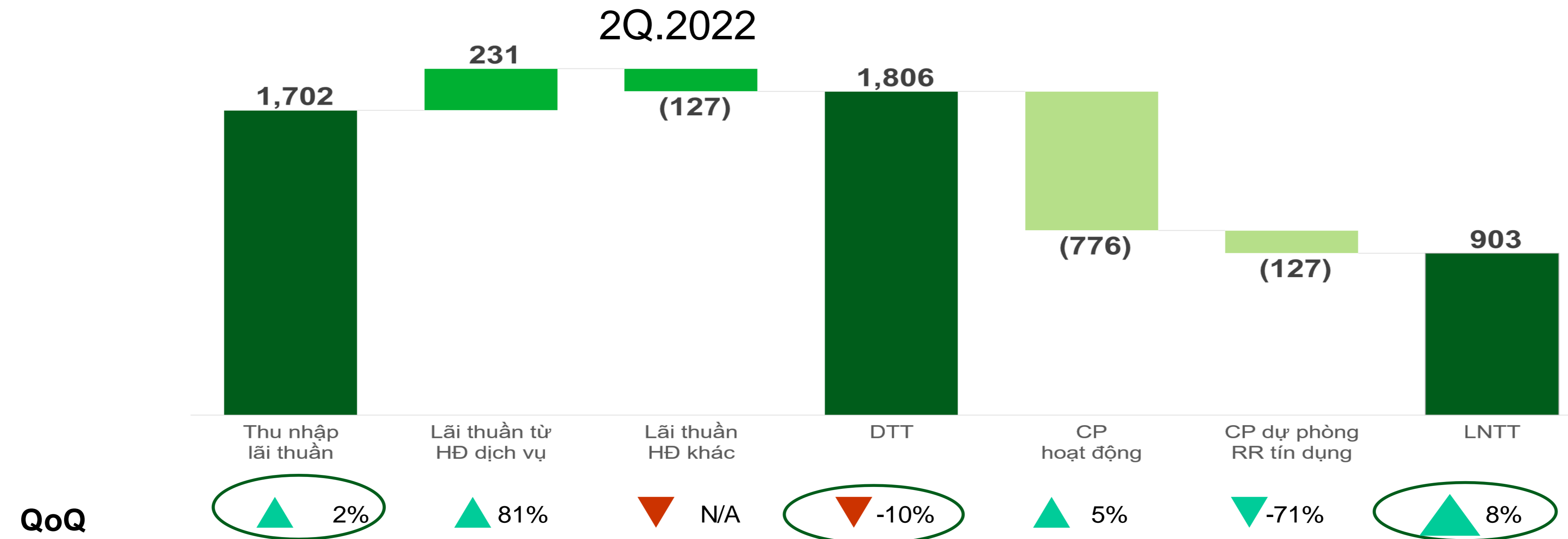
Cơ cấu huy động

Nghìn tỷ đồng



- Chi phí dự phòng rủi ro giảm 71% so với Quý trước về mức 127 tỷ trong Q2.2022.
- Lợi nhuận trước thuế 6T.2022 giảm 35% do lợi nhuận từ đầu tư chứng khoán giảm và chi phí DPRR tăng cao trong Q1.2022.
- Thu nhập từ lãi tiếp tục tăng 20% yoy đạt 3,372 tỷ đồng với NIM tăng tích cực.

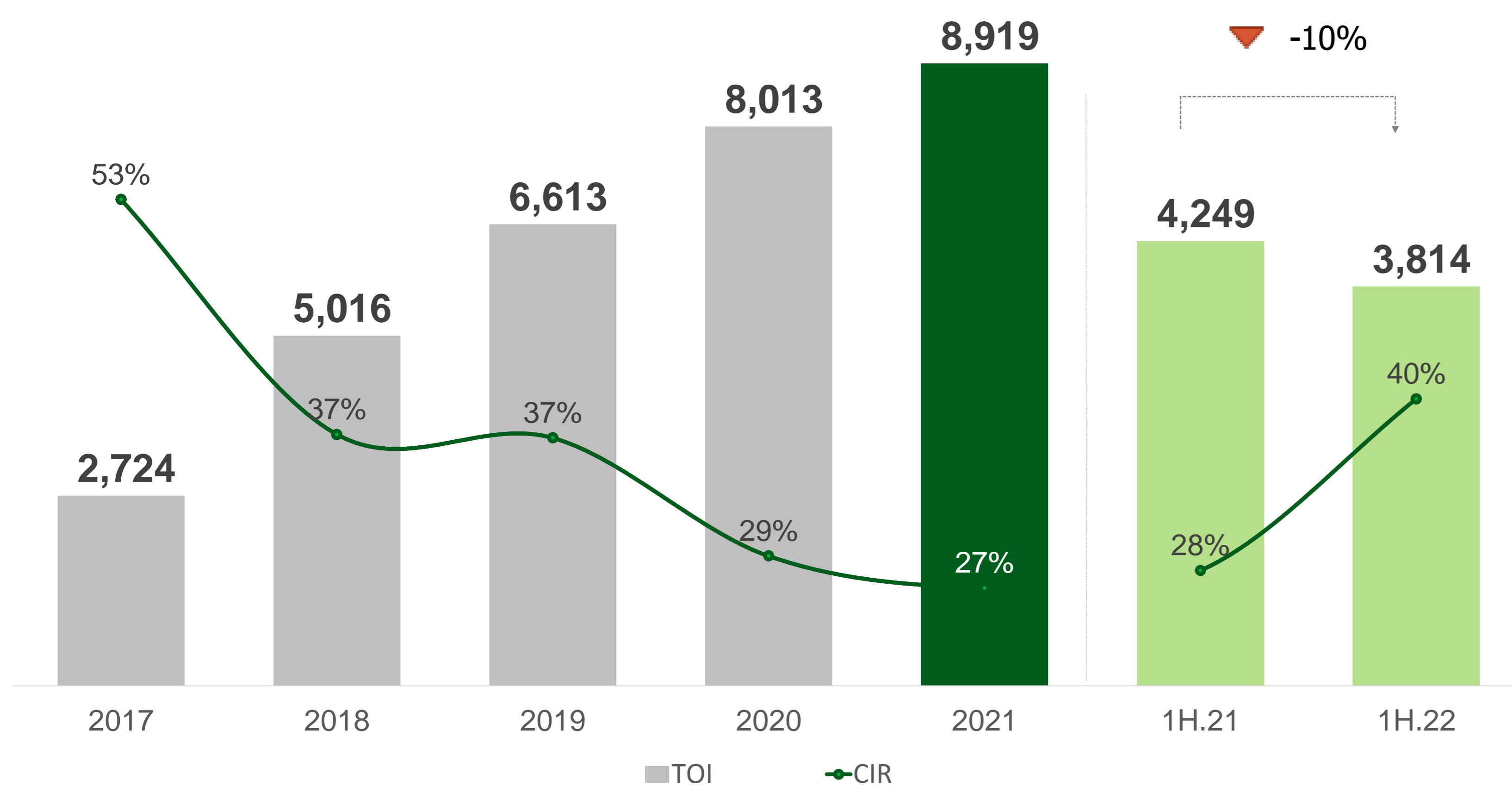
ĐVT: Tỷ đồng



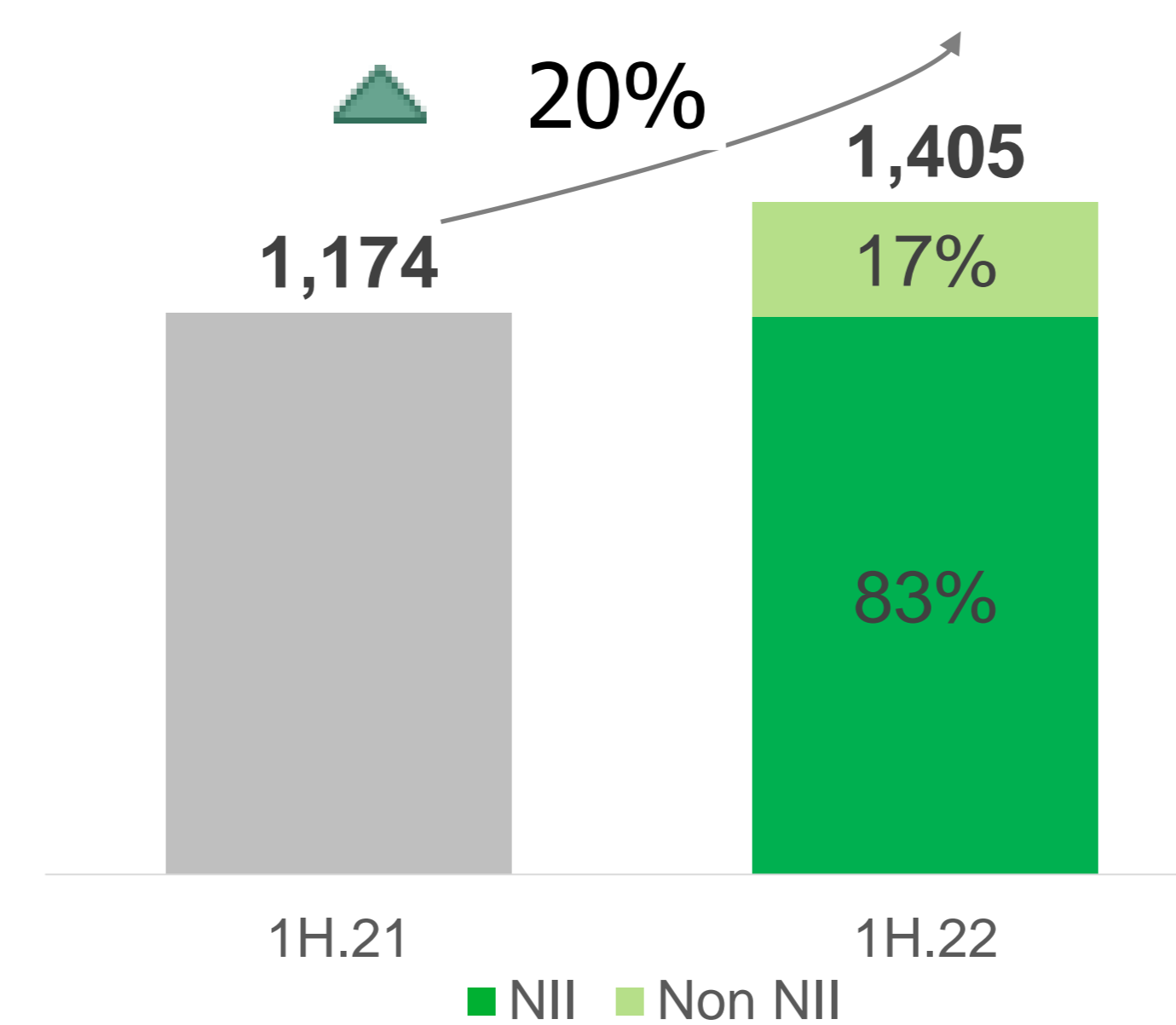
- Tổng thu nhập hoạt động (TOI) 6T.2022 giảm nhẹ 10% yoy, tuy nhiên, khối chiến lược RB vẫn duy trì mức tăng trưởng tốt với TOI tăng 20% yoy.
- Thu nhập từ Khối Nguồn vốn sục giảm từ mức thu nhập cao năm trước.

TOI & CIR

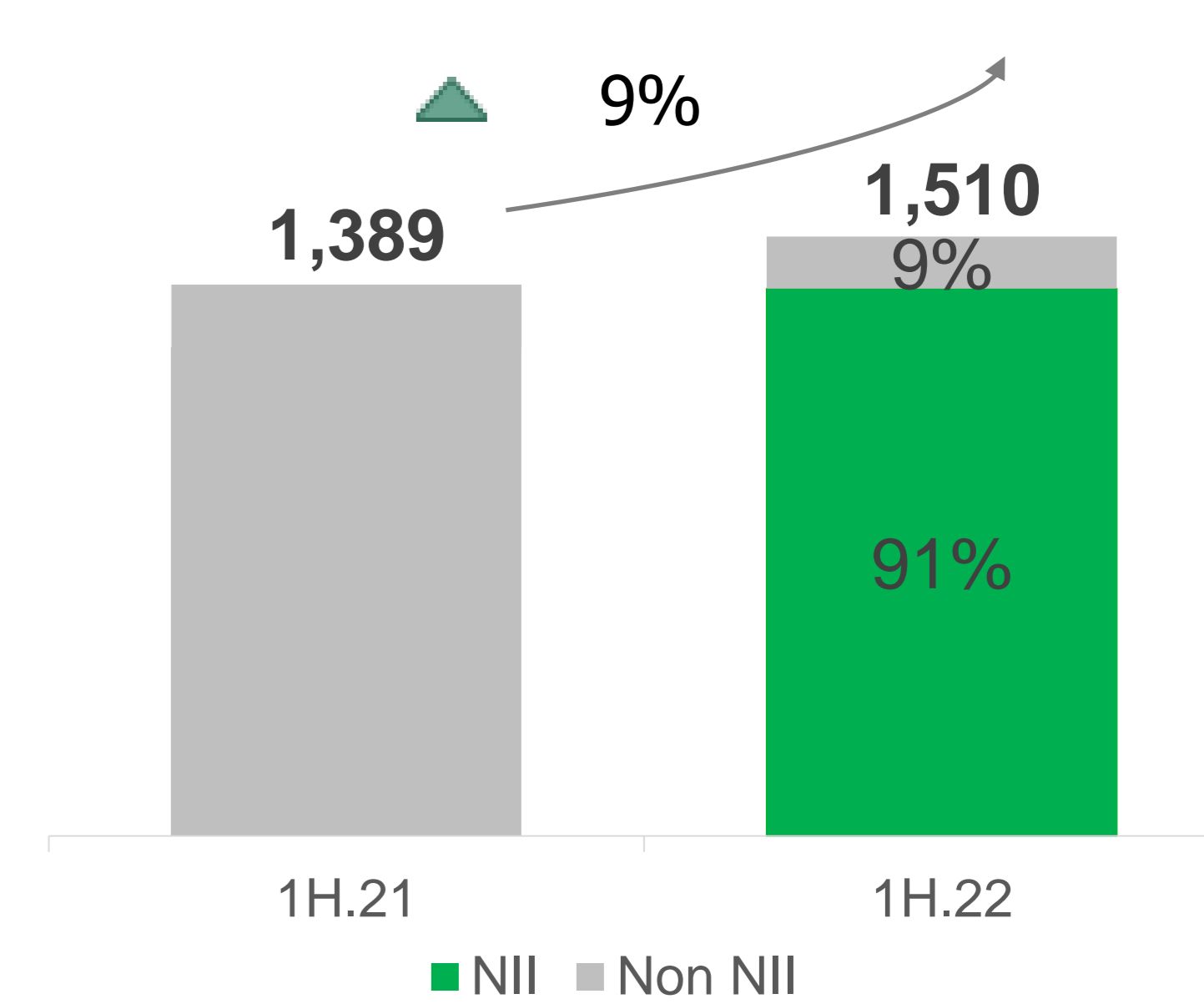
ĐVT: Tỷ đồng



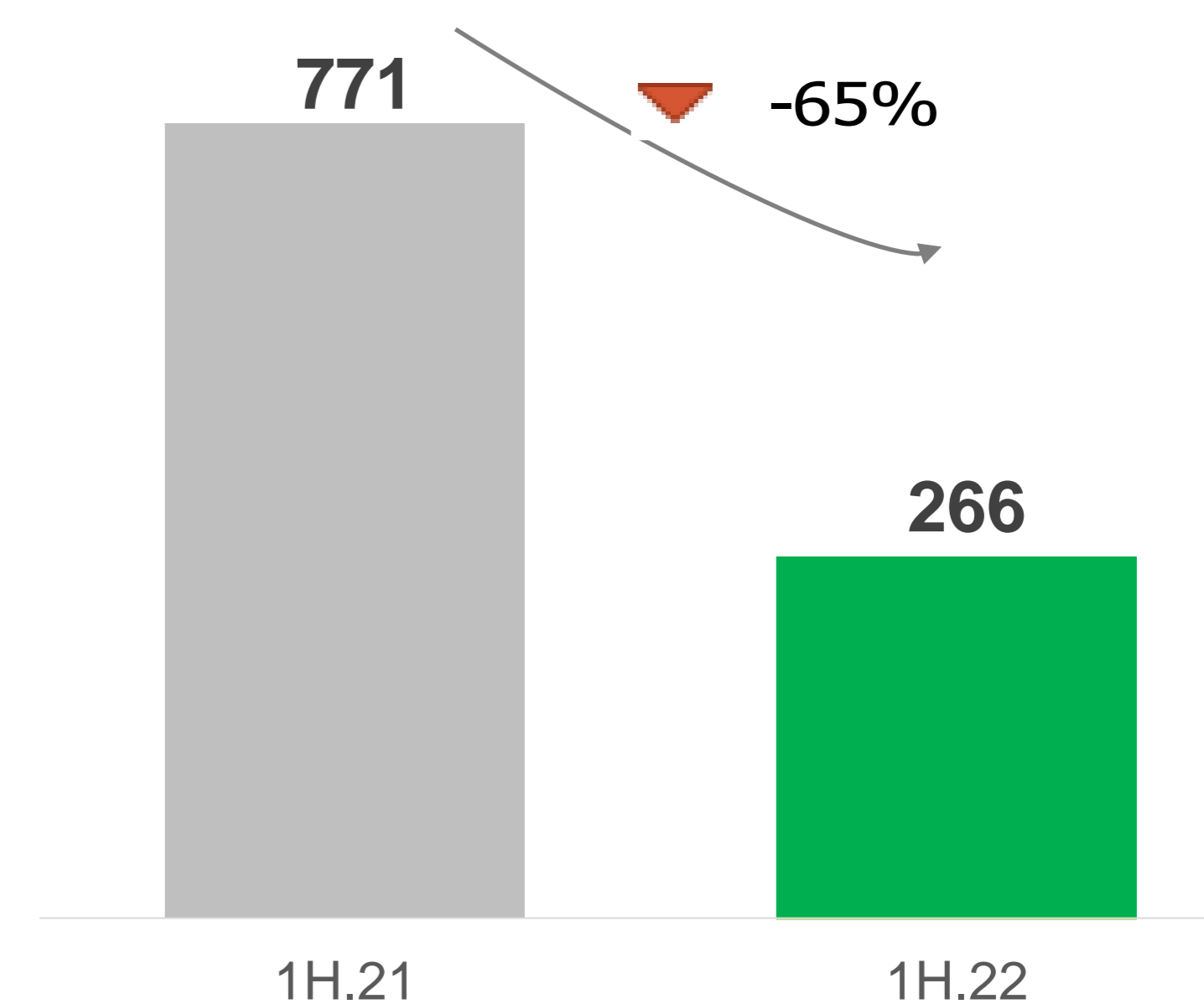
TOI RB



TOI CIB



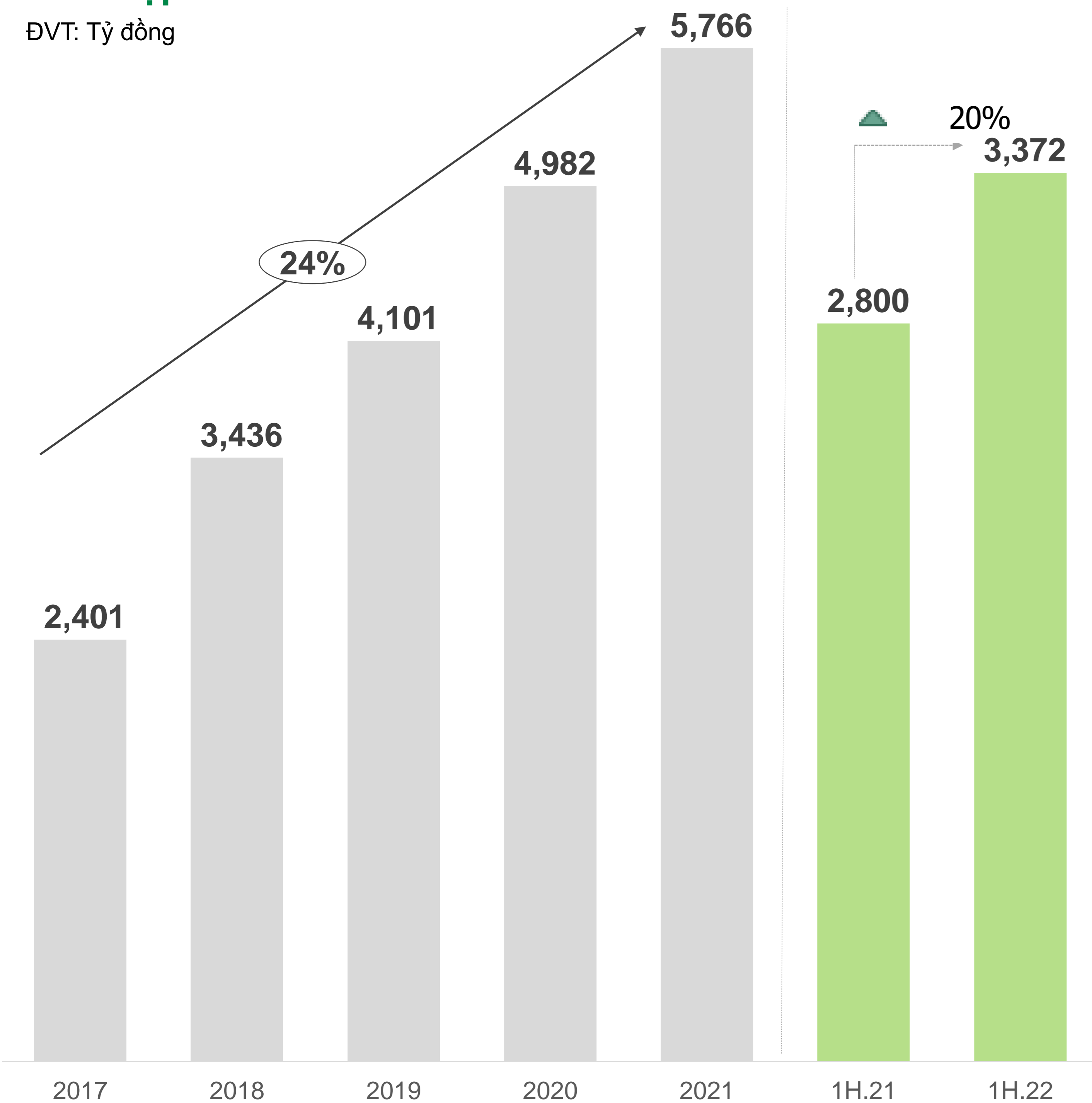
TOI Treasury



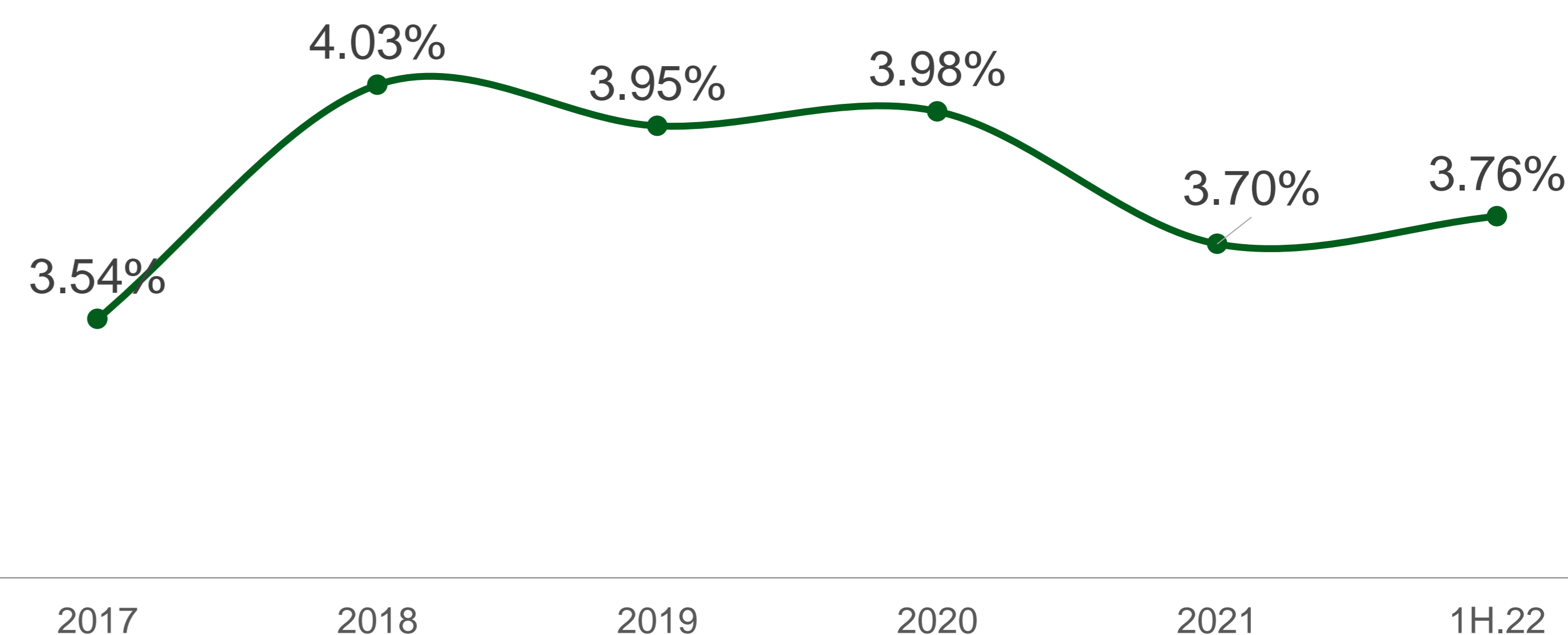
- Thu nhập lãi duy trì tốc độ tăng trưởng nhanh 20% yoy, đạt 3.4 nghìn tỷ đồng trong 6T.2022.
- NIM tăng từ 3.7% trong năm 2021 lên 3.76% trong 6T.2022 nhờ nỗ lực tối ưu hóa nguồn vốn huy động trong bối cảnh lợi suất tài sản giảm.

Thu nhập lãi thuần

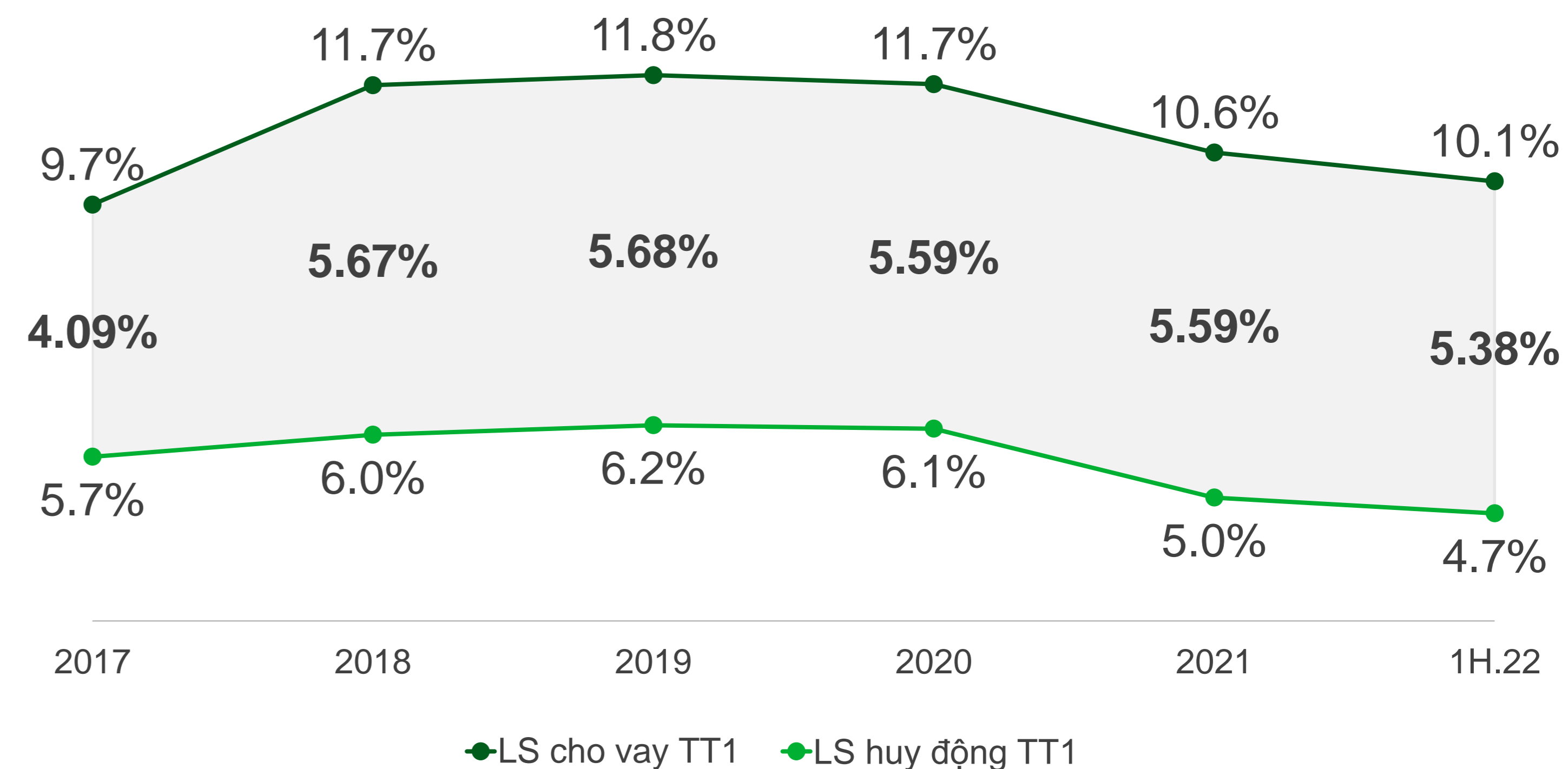
ĐVT: Tỷ đồng



NIM



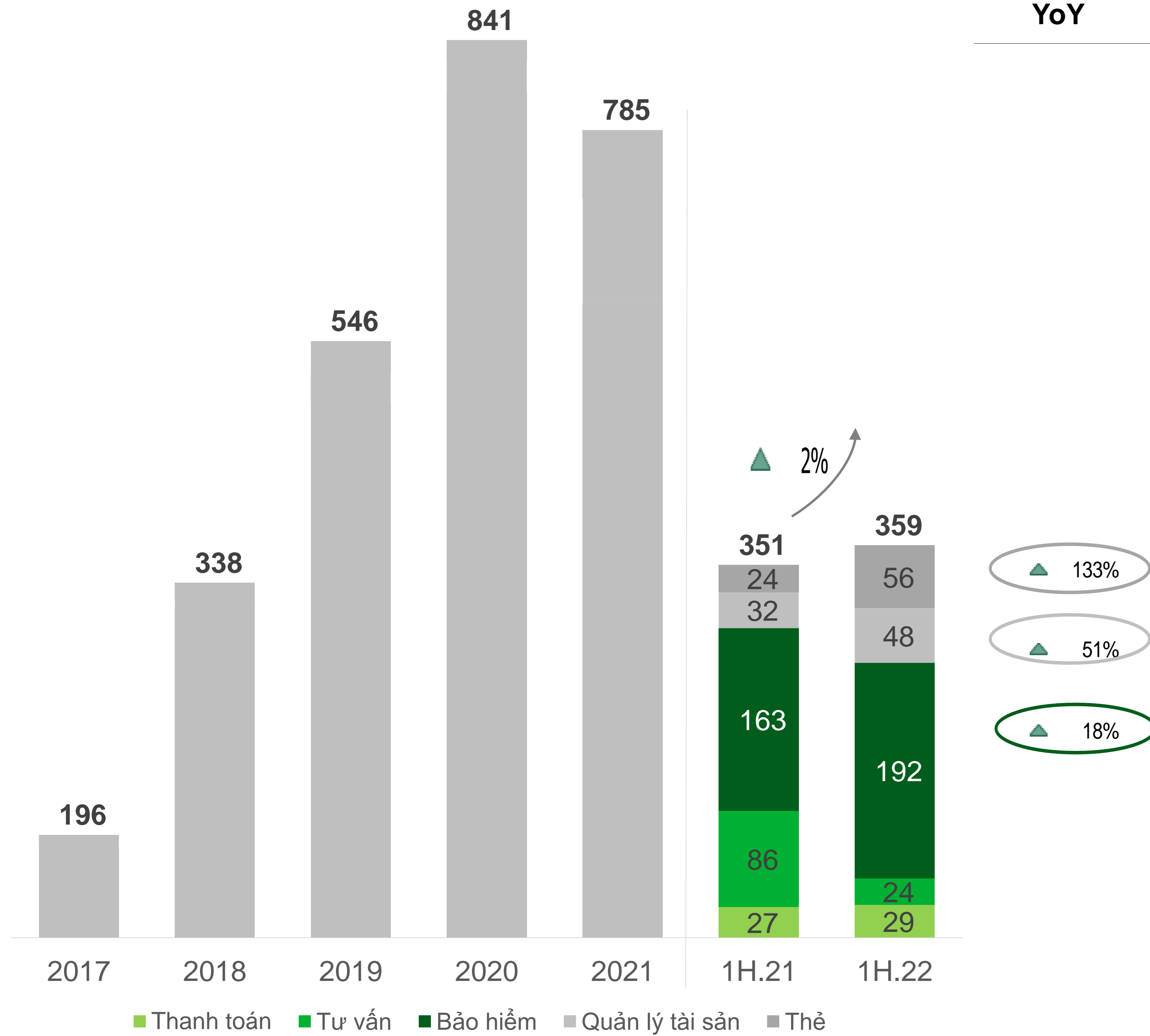
Chênh lệch lãi suất cho vay & huy động TT1



- Thu nhập phí tăng từ Bảo hiểm (+18%), Thẻ (+133%) và DV quản lý tài sản (+51%), bù đắp cho thu phí DV tư vấn kém khả quan.

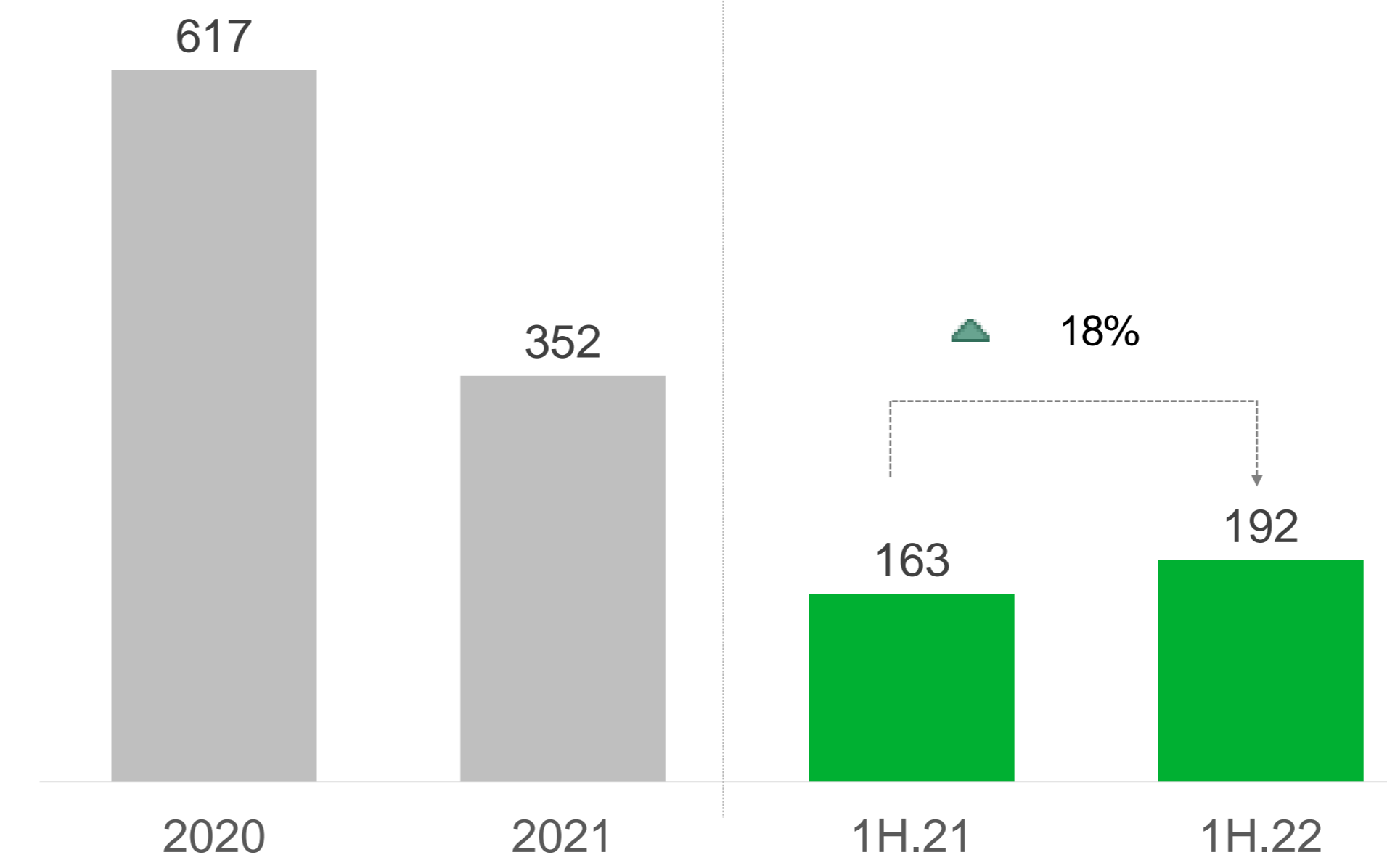
Cơ cấu thu nhập phí

Tỷ đồng



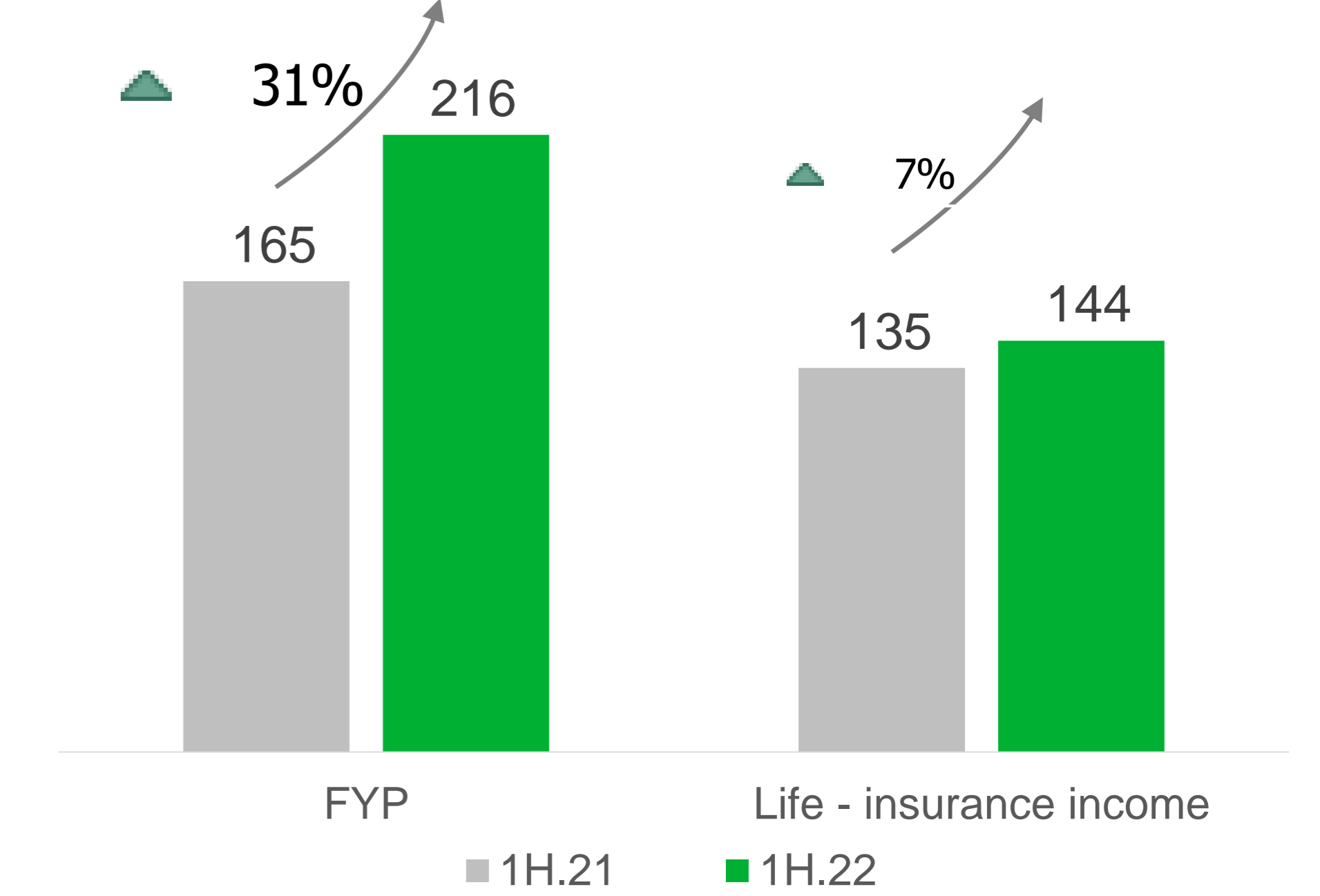
Thu nhập Bảo hiểm

Tỷ đồng



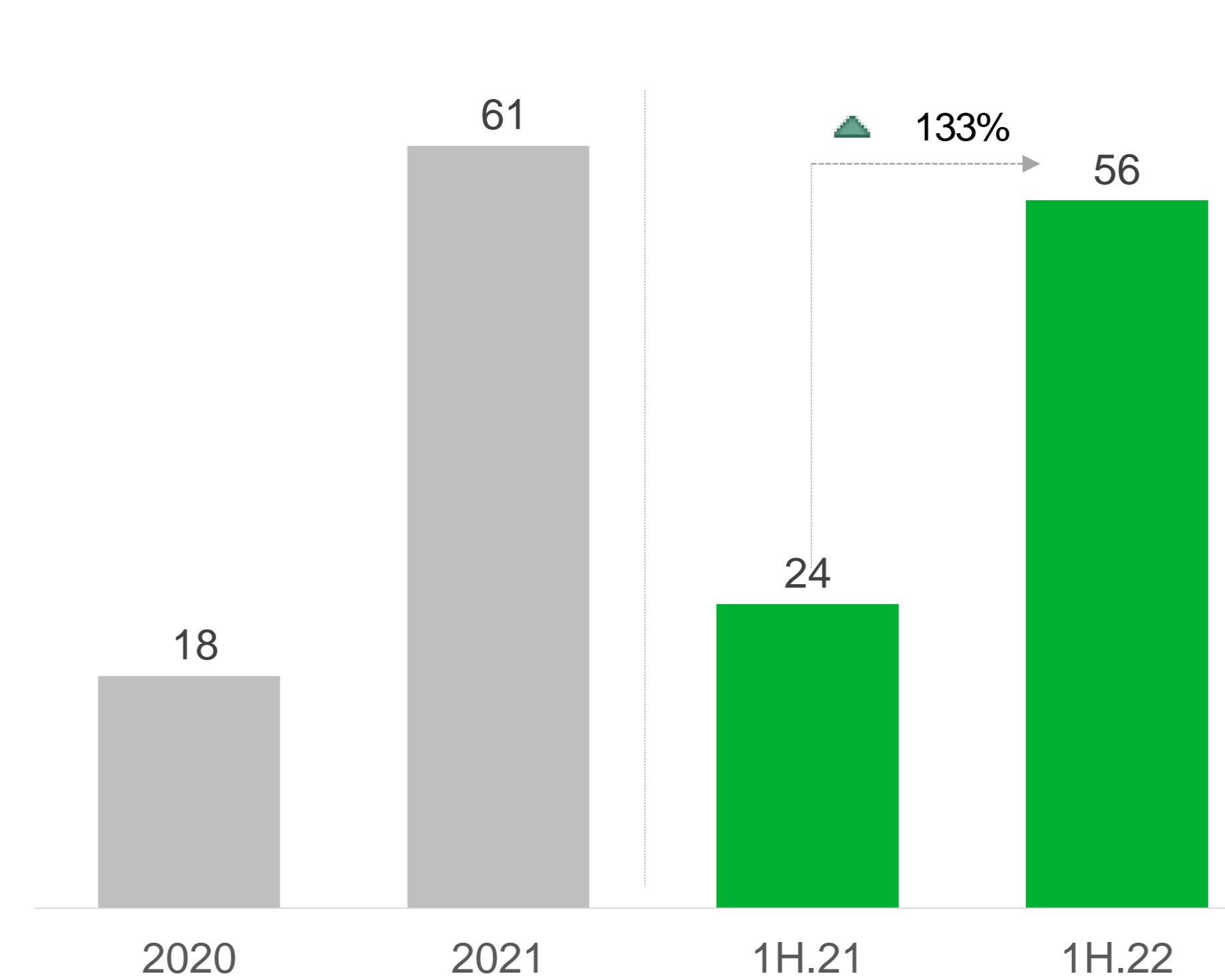
Bancassurance – Bảo hiểm nhân thọ

Tỷ đồng



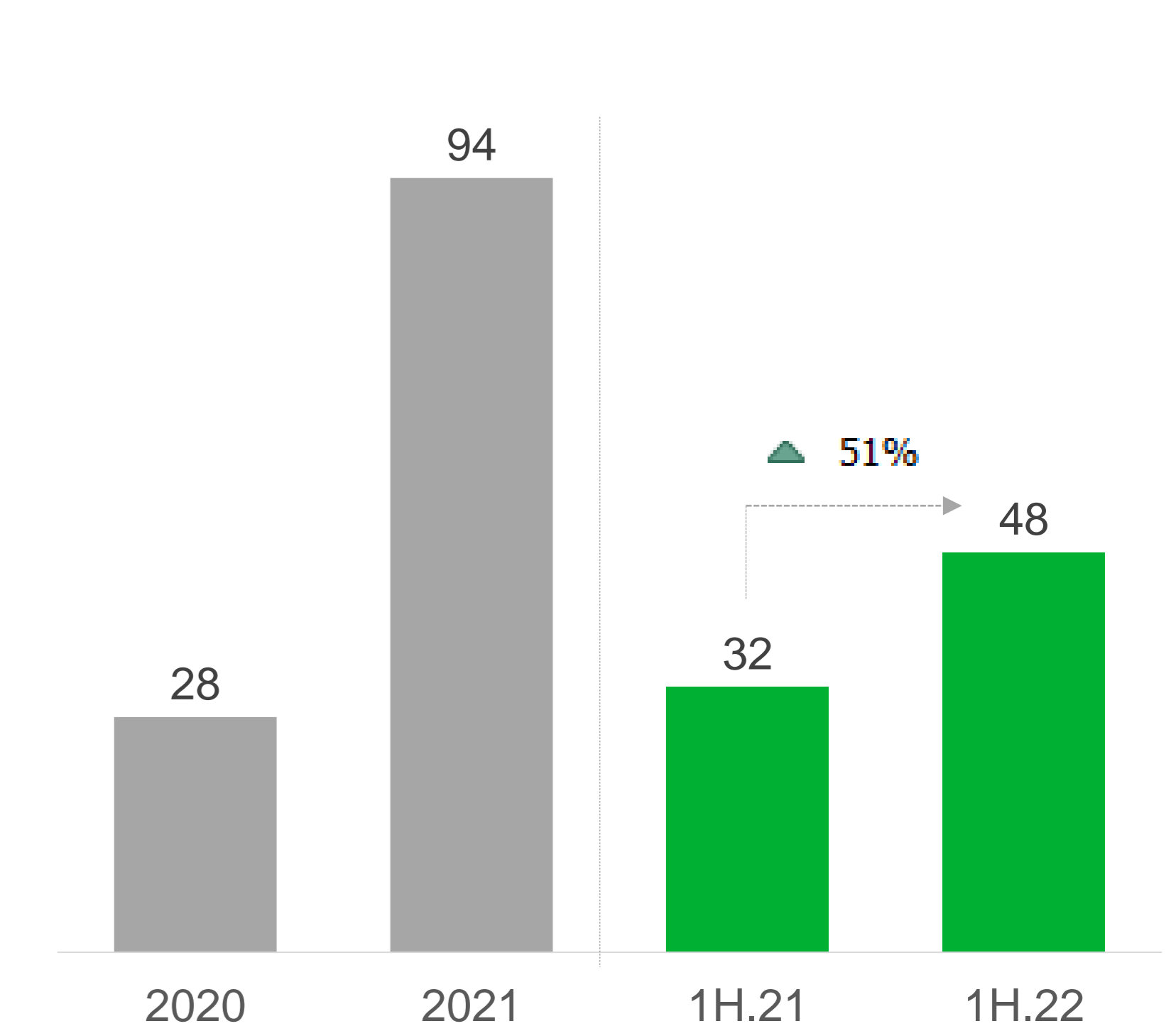
Thu nhập thẻ

Tỷ đồng

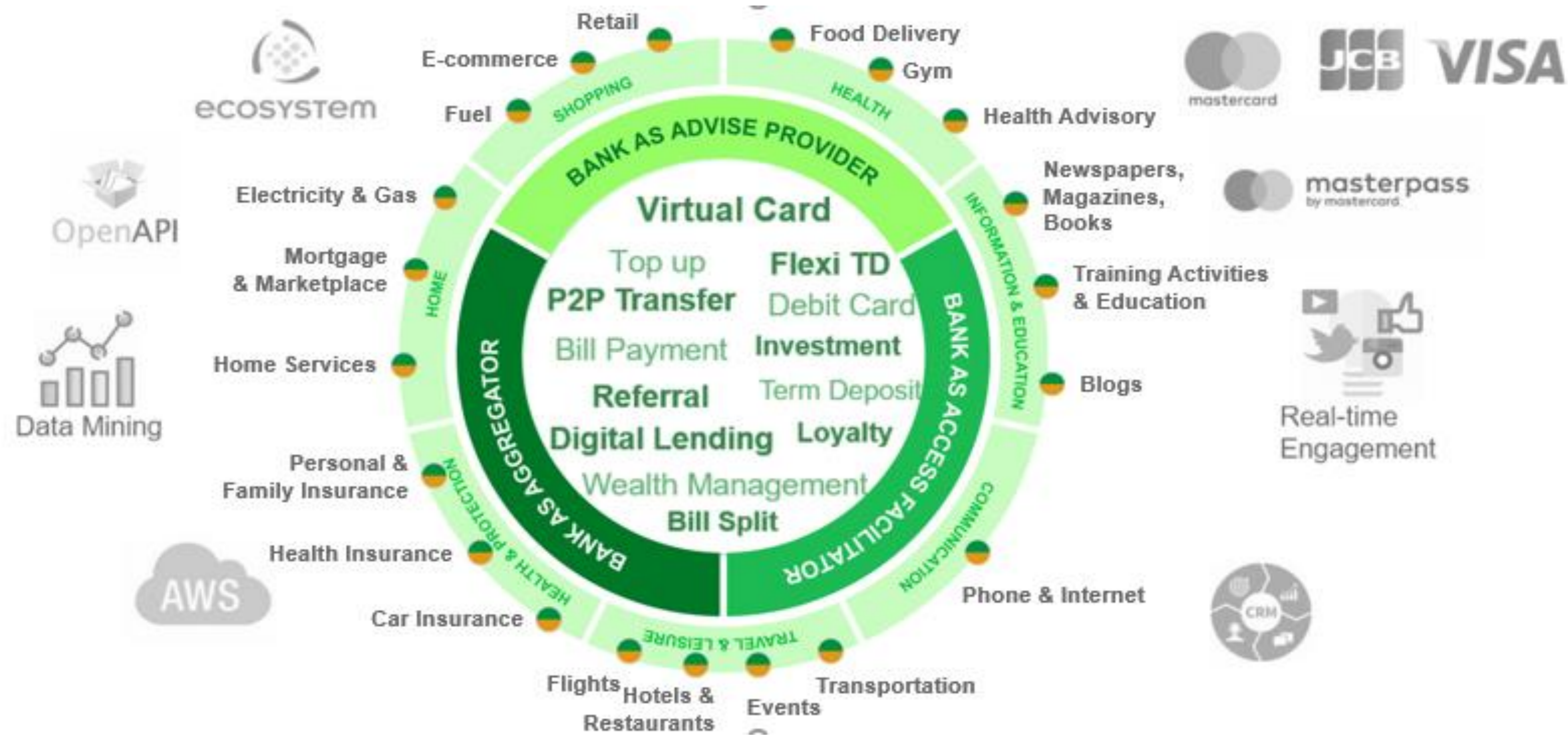


Thu nhập quản lý tài sản

Tỷ đồng



Xây dựng siêu ứng dụng tài chính OCB OMNI



CARDS



OCB iGen

MORTGAGE JOURNEY



UNLOCK DREAM HOME

OCB PROPAY



THỰC HIỆN GIAO DỊCH NGÂN HÀNG TRÊN ERP DOANH NGHIỆP

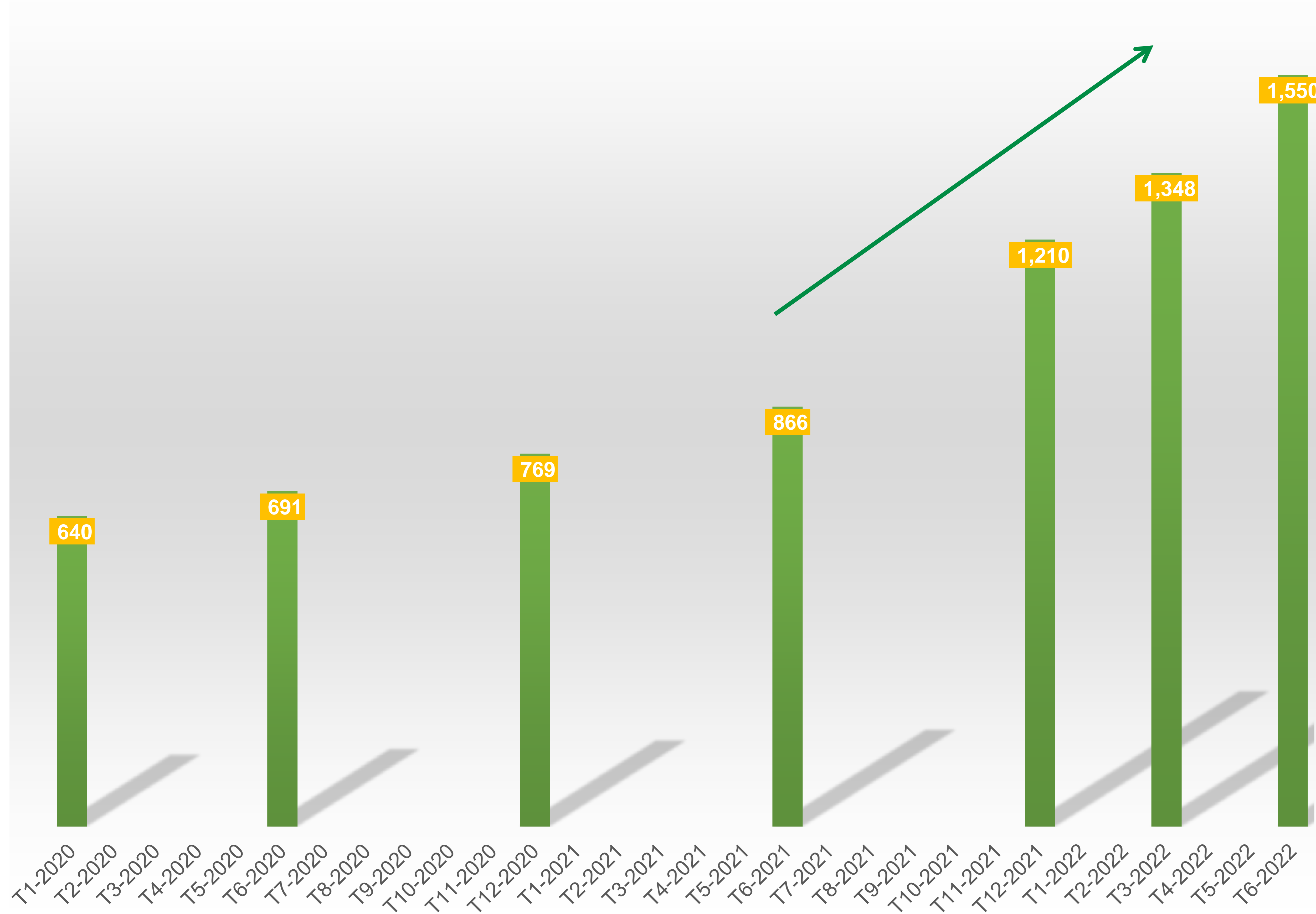
OCB INVEST



OCB DAILY BANKING

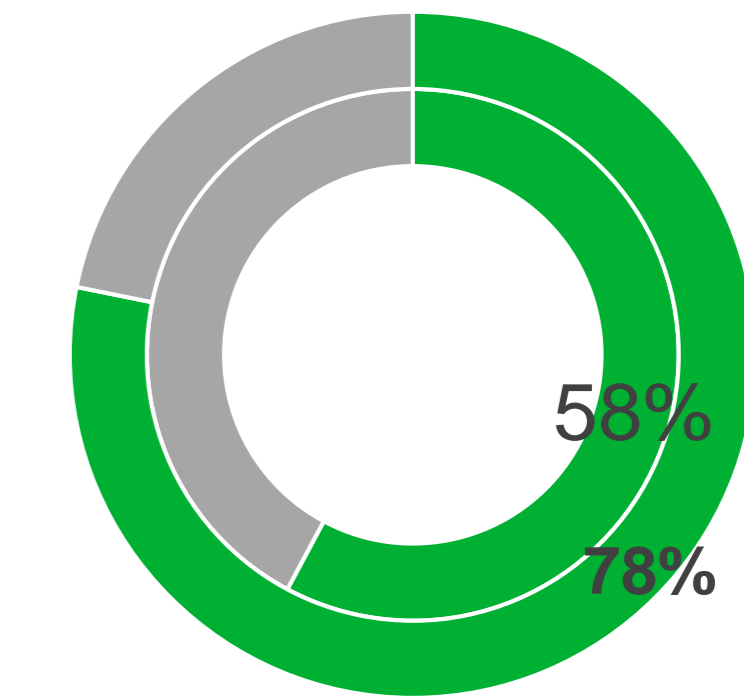
SLKH SỬ DỤNG OCB OMNI

(ĐVT: '000)



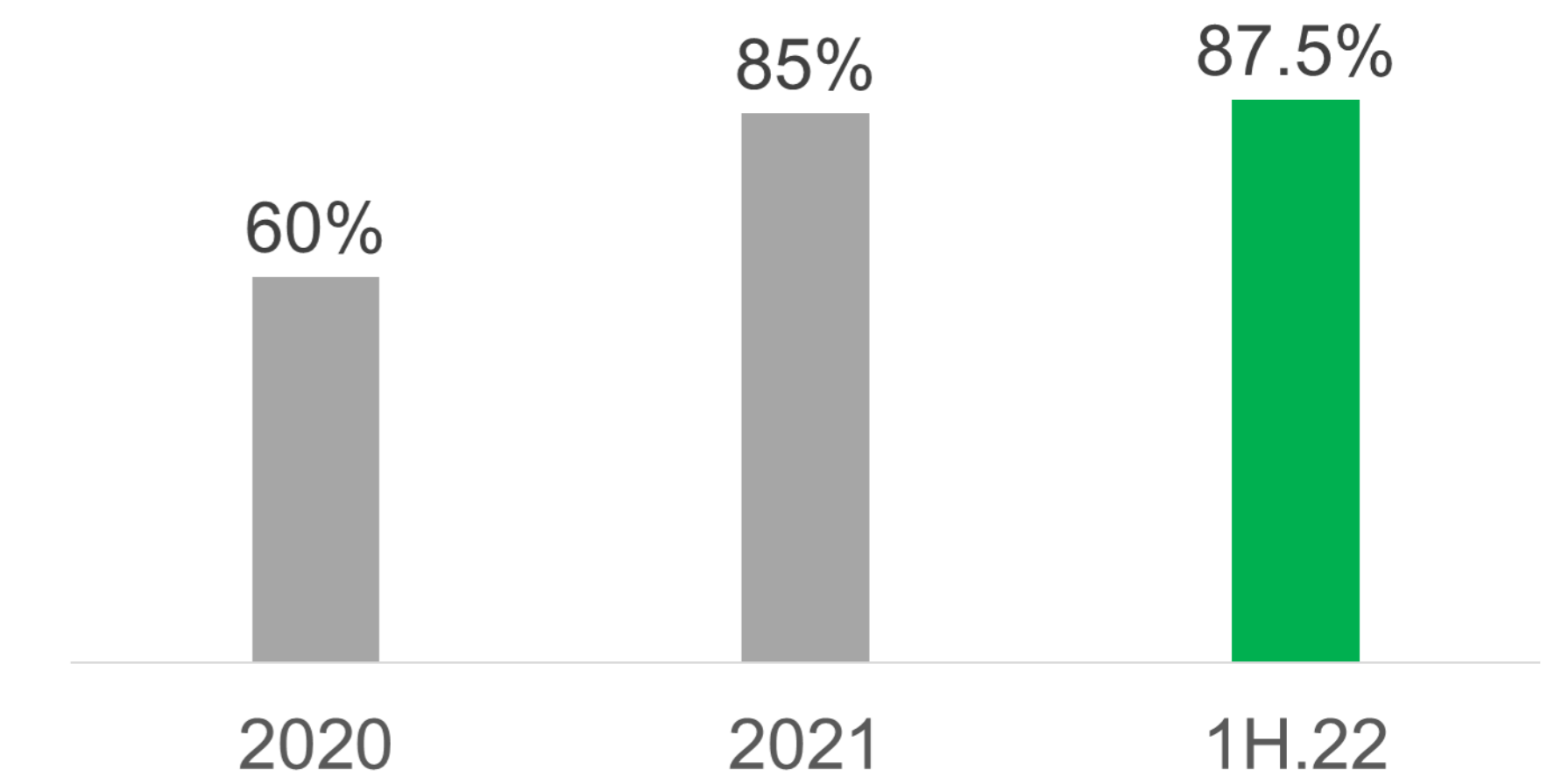
Tỷ lệ thu hút khách hàng mới

■ Kênh số ■ Kênh chi nhánh



(*) 2021 vòng trong; 1H.22 vòng ngoài.

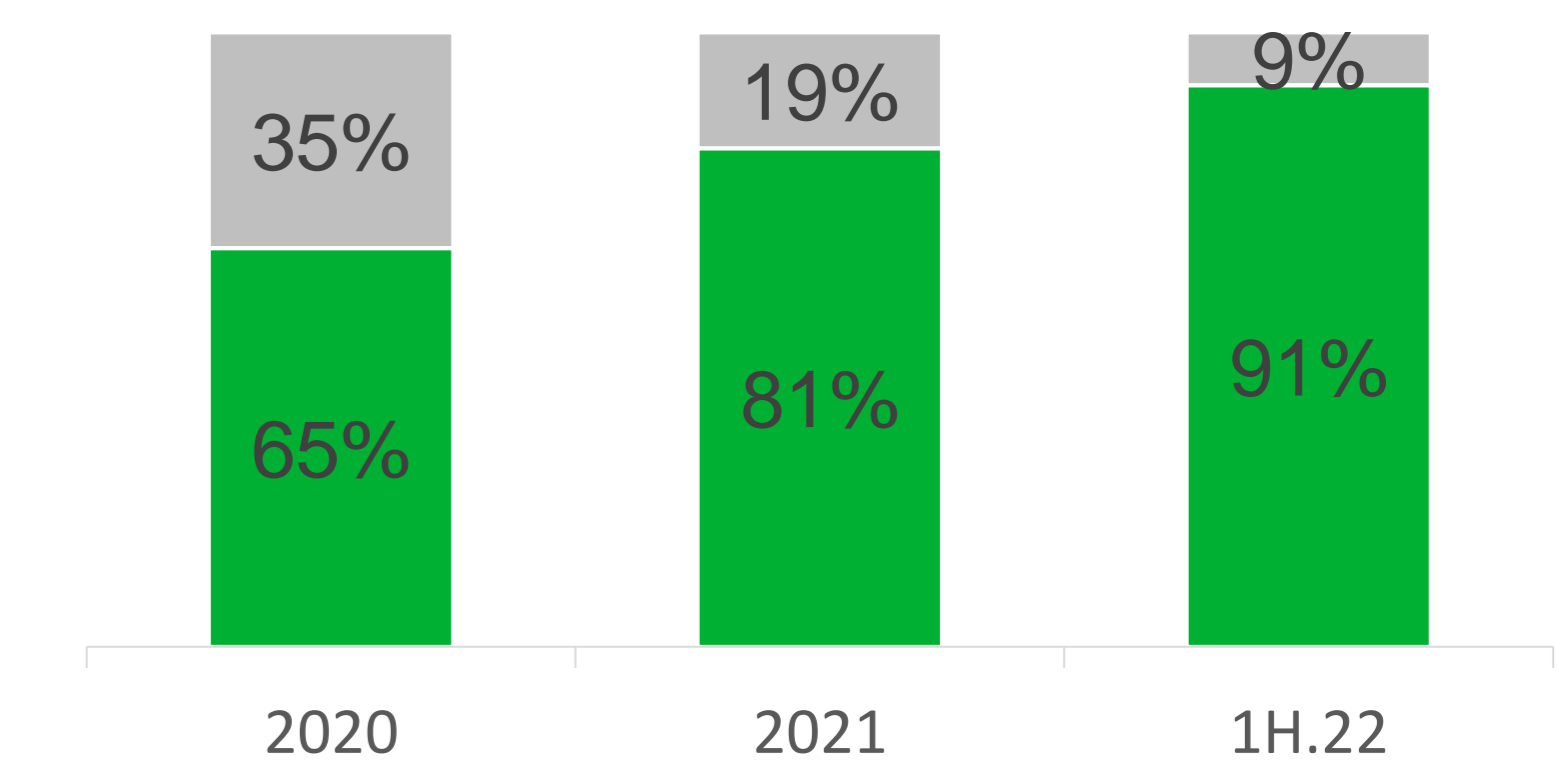
Tỷ lệ thâm nhập OCB OMNI*



(*) Tính trên SLKH mới

Số lượng giao dịch thực hiện theo kênh

■ Kênh số ■ Kênh chi nhánh



Forbes

Top 25 thương hiệu tài chính dẫn đầu tại Việt Nam do Forbes bình chọn



Ứng dụng ngân hàng số tốt nhất Việt Nam do IFM bình chọn dành cho ngân hàng số OCB OMNI



Giải thưởng "Best Green Deal" từ Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)



Giải thưởng Doanh nhân xuất sắc châu Á 2021 dành cho Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT OCB



Top 10 các ngân hàng TMCP tư nhân uy tín & Top 50 Doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2021 do Vietnam Report công bố

MOODY'S

Moody's điều chỉnh mức xếp hạng tín nhiệm từ "ổn định" lên "tích cực", duy trì xếp hạng đánh giá rủi ro đối tác - CRA và xếp hạng rủi ro đối tác CRR ở mức Ba3, đây là mức xếp hạng thuộc nhóm cao nhất tại Việt Nam hiện nay

**ỨNG DỤNG
NGÂN HÀNG SỐ
TỐT NHẤT VIỆT NAM**

**BEST DIGITAL BANKING APP
VIETNAM 2021**



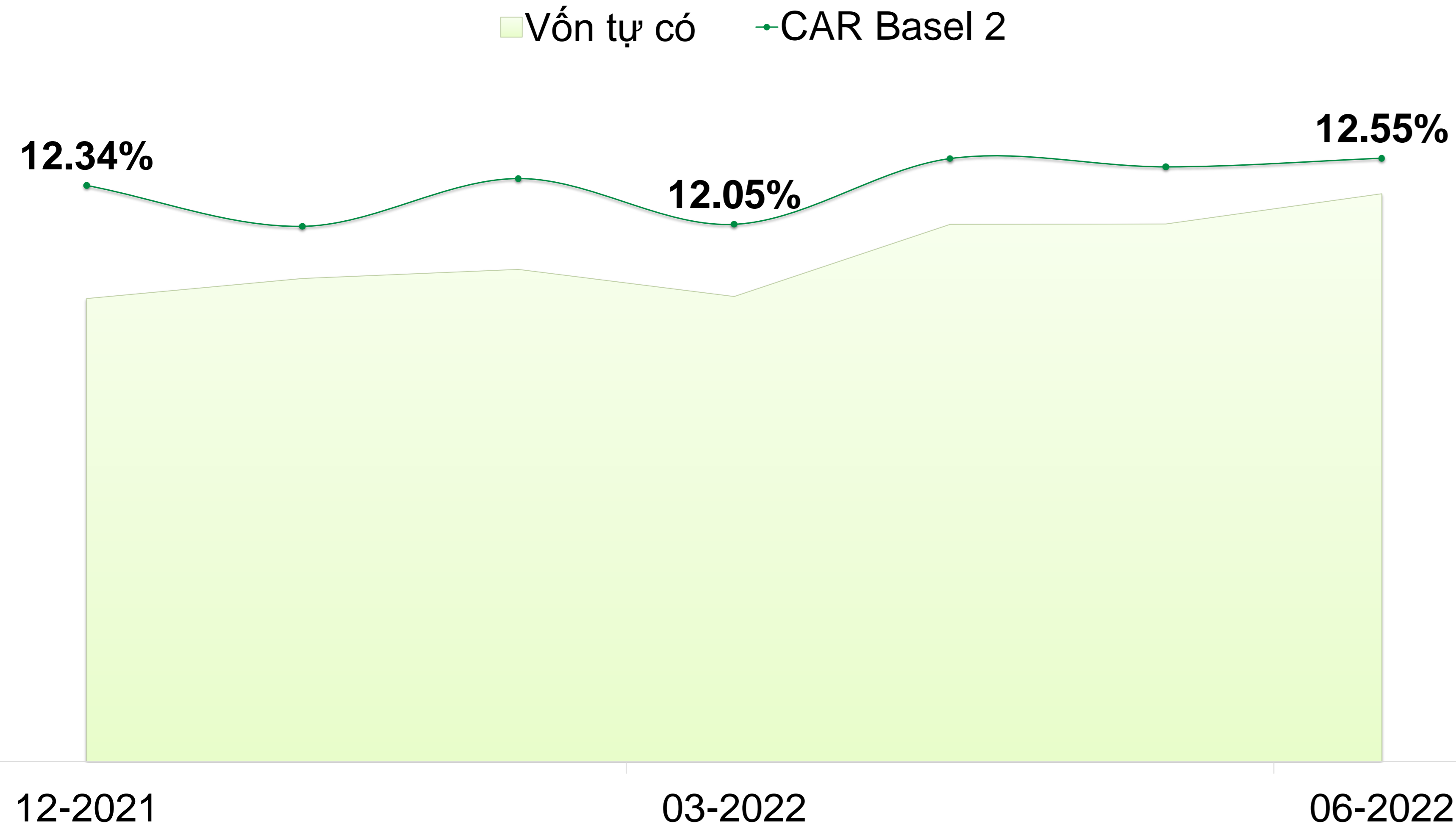
CHUNG NHẬN BỞI
INTERNATIONAL
FINANCE
AWARDS

OCB OMNI

2

QUẢN TRỊ RỦI RO





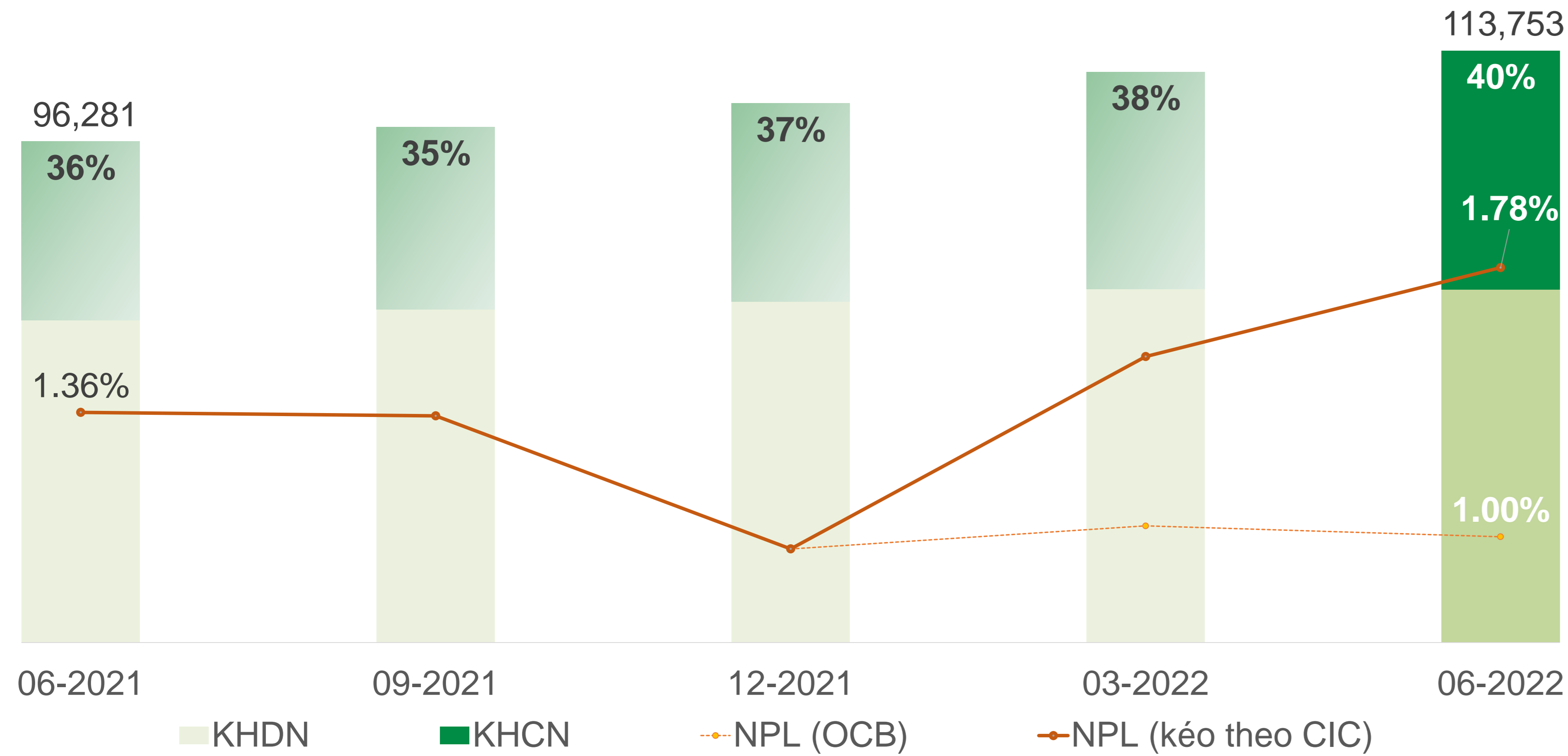
Xếp hạng tín nhiệm Moody's – Tích cực



Xếp hạng rủi ro đối tác (CRR)	Ba3
Xếp hạng tiền gửi dài hạn	B1
Xếp hạng tín dụng cơ sở (BCA)	B1
Xếp hạng nhà phát hành	B1
Triển vọng xếp hạng	Tích cực

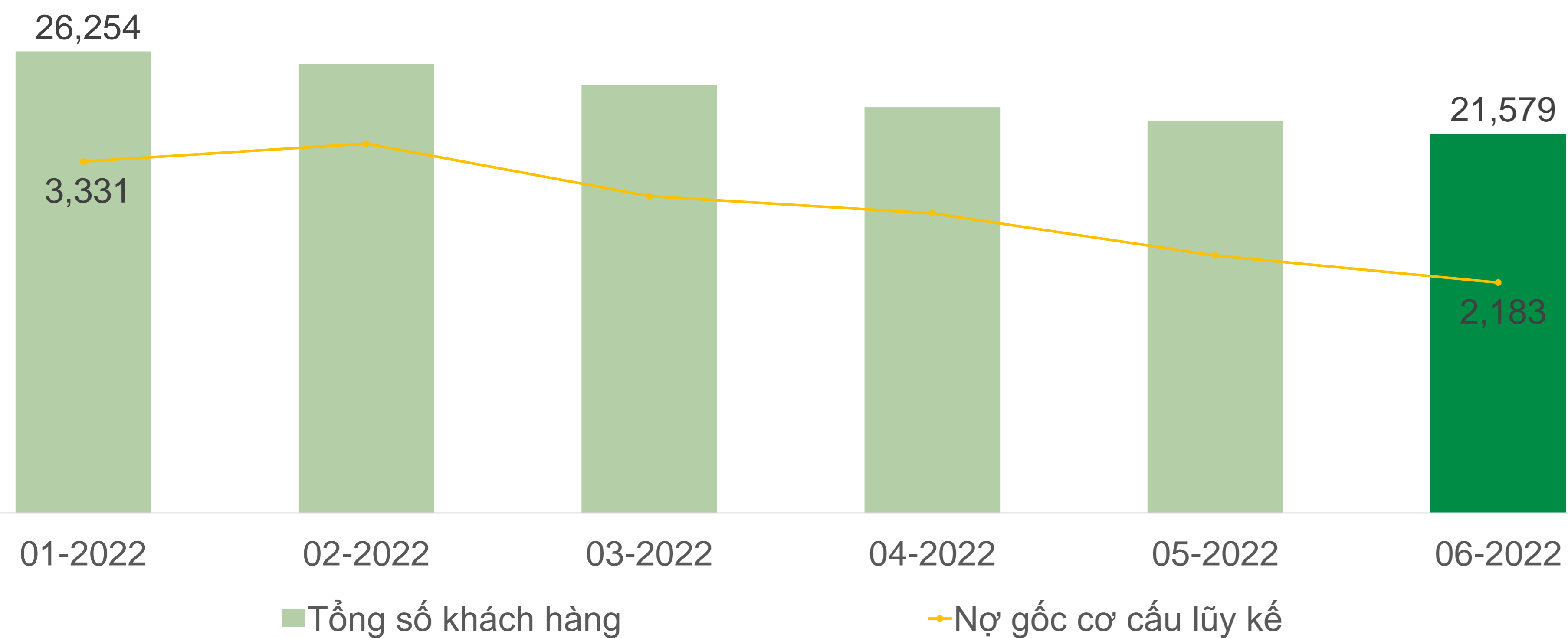
- Nguồn vốn được củng cố vững chắc với sự đồng hành từ nhà đầu tư chiến lược Aozora Bank.
- Kiểm soát và giám sát hiệu quả các loại tài sản rủi ro khác nhau thay vì chỉ tập trung vào yếu tố tăng trưởng
- Các chuẩn mực báo cáo và an toàn vốn tuân theo các tiêu chuẩn quốc tế

Tín dụng dịch chuyển sang Bán lẻ với chất lượng tài sản cải thiện

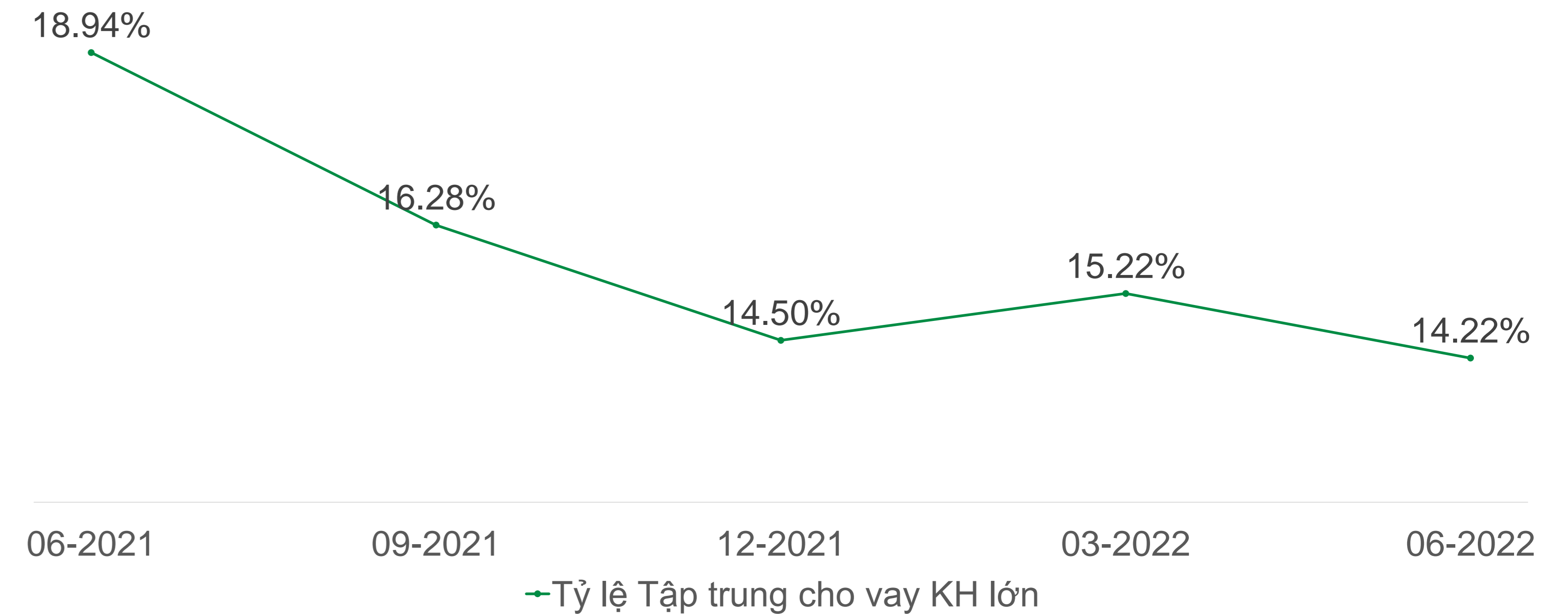


- Tăng trưởng tín dụng ổn định, dịch chuyển dần sang mảng bán lẻ với tỷ lệ nợ xấu giảm.
- Tập trung tín dụng giảm đáng kể so với thời điểm T6/2021.
- Cơ cấu nợ liên quan Covid-19 giảm liên tục cả về số nợ gốc cơ cấu và số lượng khách hàng.

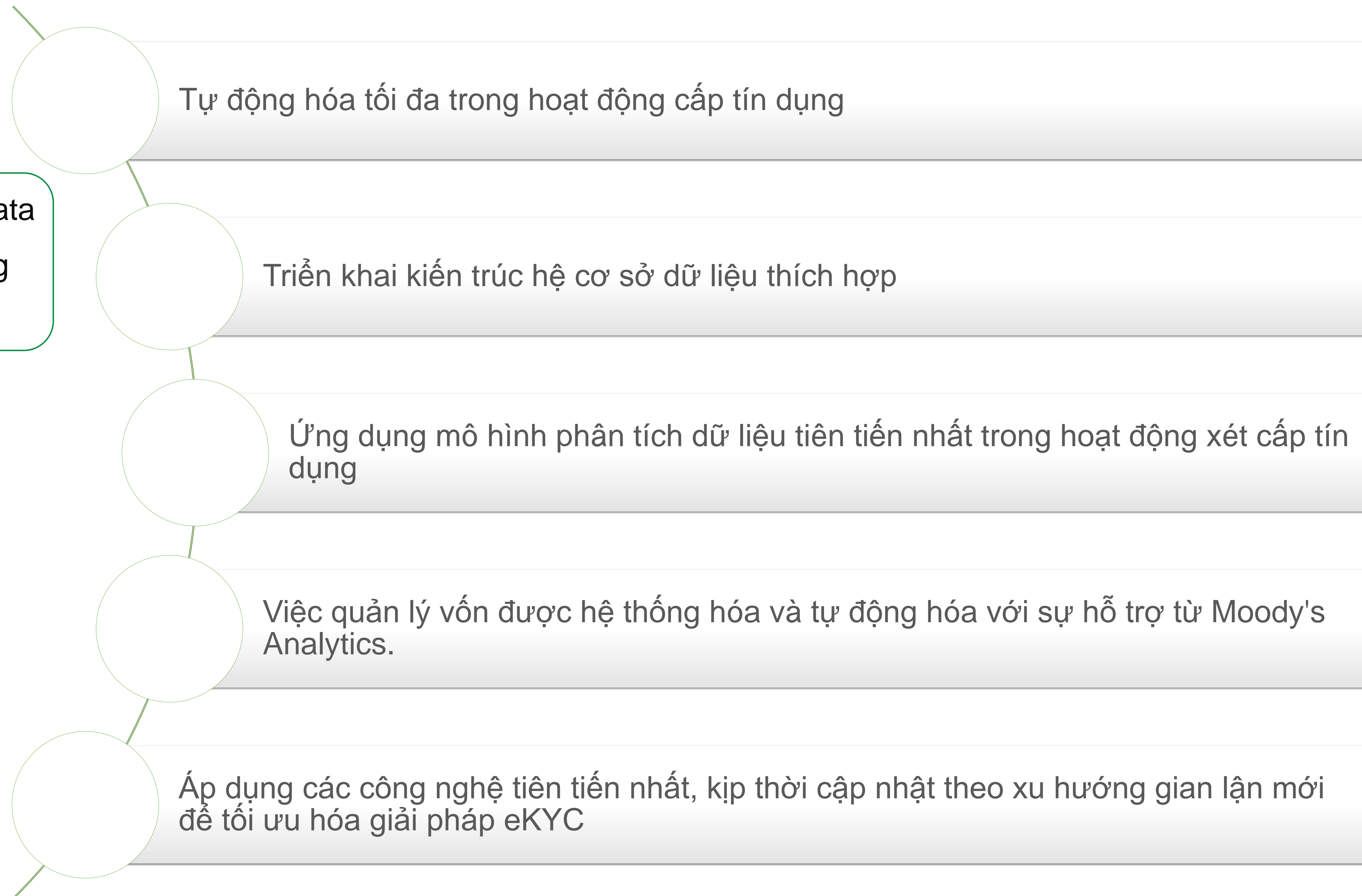
Nợ cơ cấu Covid-19



Tập trung tín dụng



Ứng dụng phân tích dữ liệu (data analytics) và công nghệ trong hoạt động ngân hàng



TỔNG QUAN DỰ ÁN BASEL NÂNG CAO tại OCB 2022

TRIỂN KHAI 3 CHUẨN MỰC NÂNG CAO CỦA BASEL BASEL II IRB, BASEL II IMA, BASEL III CHO RỦI RO THANH KHOẢN

KHỐI QUẢN LÝ RỦI RO

Basel II IRB – Rủi ro tín dụng

Basel II IMA – Rủi ro thị trường
Basel III – Rủi ro thanh khoản

Khung ILAAP



Moody's

Deloitte.



Risk based - Phân biệt rõ các rủi ro tác động lên tài sản NH bằng Mô hình hóa

- | | | |
|--|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> • Mô hình xếp hạng nội bộ PD, LGD và EAD • Vốn yêu cầu cho Rủi ro tín dụng theo IRB | <ul style="list-style-type: none"> • Mark to market, Var, Backtest var models • Vốn yêu cầu cho Rủi ro thị trường theo IMA | <ul style="list-style-type: none"> • LCR, NFSR, ILAAP • Rủi ro thanh khoản theo Basel III |
|--|--|---|

HOÀN THIỆN DATAMART & HỆ THỐNG TÍNH VỐN IRB

- Quản lý rủi ro chặt chẽ hơn thông qua các tiêu chuẩn cao hơn
- Tối ưu hóa danh mục tài sản rủi ro và hiệu quả sử dụng vốn
- Cải thiện và đánh giá chính xác hơn chất lượng tài sản
- Duy trì thanh khoản trong điều kiện căng thẳng, đảm bảo hoạt động an toàn trong các tình huống bất lợi
- Làm cơ sở để thực hiện tiêu chuẩn IFRS9
- Tăng độ tin cậy của Nhà đầu tư, Thị trường và NHNN đối với hoạt động quản lý rủi ro.

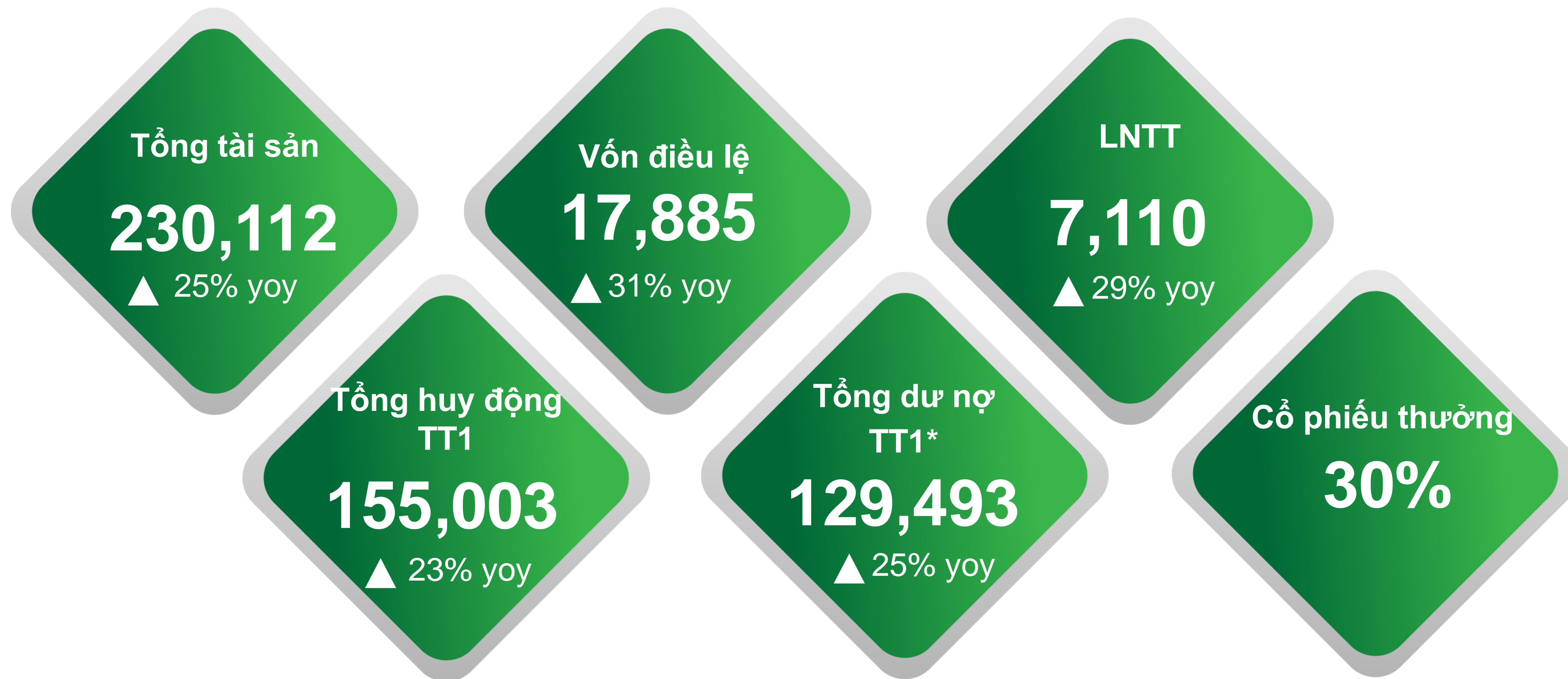


- **Chất lượng QTRR**
- **Mức độ tín nhiệm**

3

MỤC TIÊU TÀI CHÍNH 2022





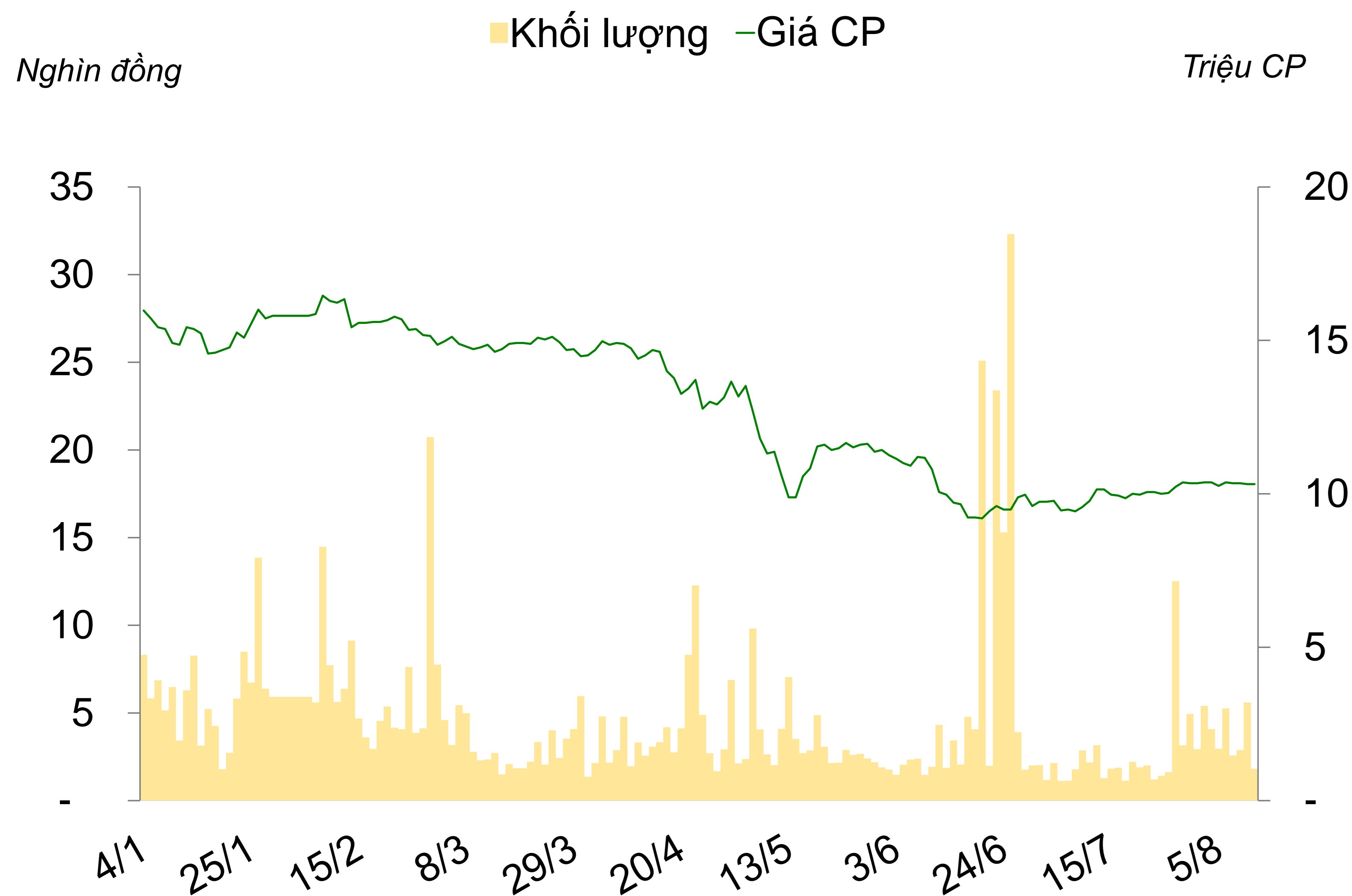
* Tốc độ tăng trưởng tín dụng phụ thuộc vào phê duyệt của NHNN trong năm hoạt động

Đơn vị tính: tỷ đồng, %

4

PHỤ LỤC



DIỄN BIẾN GIÁ CỔ PHIẾU OCB năm 2022

Cổ phiếu OCB tại ngày 12/08/2022

Giá đóng cửa (VNĐ)	18,050
Giá cao nhất 52 tuần (VNĐ)	30,500
Giá thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	16,100
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (Triệu CP)	1,370
KLGD trung bình 10 phiên gần nhất (Triệu CP)	1.90
Vốn hoá (Tỷ VNĐ)	24,729
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu EPS (TTM) (VNĐ)	2,682
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu BVPS (VNĐ)	16,896
P/E	6.73
P/B	1.07

CAGR	: Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm	NII	: Thu nhập lãi thuần
CAR	: Tỷ lệ an toàn vốn	NIM	: Biên lãi ròng
CASA	: Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn	NoII	: Thu nhập ngoài lãi
CB	: Khách hàng doanh nghiệp	NPL	: Nợ xấu
CIR	: Tỷ lệ chi phí hoạt động	OCB	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông
EBT	: Thu nhập trước thuế	OPEX	: Chi phí hoạt động
ESOP	: Chương trình phát hành cổ phiếu cho NLD	RB	: Ngân hàng bán lẻ
FDI	: Đầu tư trực tiếp nước ngoài	ROAA	: Lợi nhuận trên tài sản trung bình
GDP	: Tổng sản phẩm quốc nội	ROAE	: Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trung bình
LCR	: Tỷ lệ bao phủ thanh khoản	SBV	: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
LDR	: Tỷ lệ cho vay trên động	SME	: Doanh nghiệp vừa và nhỏ
LLR	: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	TOI	: Tổng thu nhập hoạt động
MLT	: Trung và dài hạn	TTM	: Kéo dài 12 tháng
MSME	: Doanh nghiệp vừa, nhỏ siêu nhỏ	VAMC	: Công ty Quản lý Tài sản Việt Nam
NFI	: Thu nhập phí ròng	Đồng	: Việt Nam Đồng

- Bản trình bày này không tạo thành bản cáo bạch hoặc là một phần của bất kỳ đề nghị hoặc lời mời bán hoặc phát hành nào, hoặc bất kỳ lời mời chào nào về bất kỳ đề nghị mua hoặc đăng ký nào, hoặc bất kỳ đề nghị nào để bảo lãnh hoặc mua bất kỳ cổ phiếu nào trong OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác, cũng như họ hoặc bất kỳ phần nào của họ cũng như thực tế phân phối hoặc truyền thông của họ là cơ sở của, hoặc được dựa vào liên quan đến, bất kỳ hợp đồng, cam kết hoặc quyết định đầu tư nào liên quan đến đó.
- Một số tuyên bố trong bài thuyết trình này không phải là sự thật lịch sử là các tuyên bố về kỳ vọng trong tương lai liên quan đến các điều kiện tài chính, kết quả hoạt động và doanh nghiệp, và các kế hoạch và mục tiêu liên quan.
- Thông tin hướng tới tương lai dựa trên quan điểm và giả định hiện tại của ban quản lý bao gồm, nhưng không giới hạn, điều kiện kinh tế và thị trường. Những tuyên bố này liên quan đến những rủi ro và sự không chắc chắn đã biết và chưa biết có thể gây ra kết quả, hiệu suất hoặc sự kiện thực tế khác biệt về mặt vật chất so với những gì trong các tuyên bố như ban đầu. Những tuyên bố như vậy là không, và không nên được hiểu là một đại diện cho hiệu suất trong tương lai của OCB. Cần lưu ý rằng hiệu suất thực tế của OCB có thể thay đổi đáng kể so với các mục tiêu như vậy.
- Bài thuyết trình này nhằm cung cấp thông tin và phân tích chung về OCB cho những người đủ điều kiện là "nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp" theo quy định của Luật Chứng khoán. Các nhà đầu tư như vậy chỉ nên sử dụng thông tin, phân tích, nhận xét trong bài thuyết trình này như một nguồn tham khảo. Bài thuyết trình này và bất kỳ cuộc họp nào mà bài thuyết trình này được thực hiện nhằm mục đích cung cấp thông tin và không có ý định quảng cáo cổ phiếu OCB hoặc OCB hoặc tư vấn cho độc giả mua hoặc bán cổ phiếu OCB hoặc bất kỳ chứng khoán nào khác. Không có đại diện hoặc bảo hành, thể hiện hoặc ngụ ý, được thực hiện liên quan, và không nên phụ thuộc vào tính chính xác, công bằng hoặc đầy đủ của Bài thuyết trình này. OCB không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc đầy đủ của bất kỳ thông tin nào có ở đây. Quan điểm và phân tích trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo.
- Bài thuyết trình là tài sản của OCB và được bảo hộ bản quyền. Vi phạm bản sao, thay đổi và in lại báo cáo mà không được sự cho phép của OCB là bất hợp pháp. OCB sở hữu bản quyền đối với tài liệu này.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư

- **Địa chỉ: 41 & 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**
- **Điện thoại: (84-28) 38 220 960**
- **Số fax: (84-28) 38 220 961**
- **Email: ir@ocb.com.vn**



Niềm tin và thịnh vượng

THANK YOU

